

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần: **Quản trị chi phí trong logistics và chuỗi cung ứng**
- Mã học phần: **0101121985**
- Số tín chỉ: 03
- Học phần tiên quyết/học trước: Không
- Các yêu cầu đối với học phần: Không

2. Chuẩn đầu ra của học phần

- **Kiến thức:** Giúp sinh viên hiểu rõ các kiến thức về chi phí Logistics và chuỗi cung ứng, các phương pháp đo lường chi phí, phân tích giá và chiến lược nhằm giảm thiểu chi phí Logistics và chuỗi cung ứng.
- **Kỹ năng:** Môn học Giúp sinh viên biết được những vấn đề liên quan đến chi phí Logistics và chuỗi cung ứng trong nền kinh tế hiện nay.
- **Thái độ:** Có thái độ nghiêm túc và tích cực trong quá trình học tập và nghiên cứu. Lên lớp nghe giảng đầy đủ, hoàn thành các bài tập nhóm và bài tập cá nhân được giao.

3. Tóm tắt nội dung học phần:

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức và các kỹ năng liên quan đến quản trị chi phí trong logistics và chuỗi cung ứng như là: Đo lường chi phí, Quản trị chiến lược chi phí và tài chính trong logistics và chuỗi cung ứng, các nhân tố ảnh hưởng đến chi phí, các yếu tố cấu thành chi phí, các cách phân loại chi phí trong logistics trong doanh nghiệp, ví dụ chi phí trong Logistics bao gồm: Chi phí kho bãi, chi phí vận tải, chi phí khác.. Ngoài ra môn học cung cấp cho sinh viên có khả năng đánh giá năng lực Logistics địa phương và doanh nghiệp.

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

4.1. Học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
Chương 1: Tổng quan về logistics và chi phí logistics	5				

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
1.Logistics và sự giao thoa với các lĩnh vực trọng khác				Sinh viên nắm đượcTổng quan về logistics và chi phí logistics và chuỗi cung ứng.	Nghiên cứu tài liệu [1]
2.Các yếu tố ảnh hưởng đến tầm quan trọng và chi phí logistics					
3 Các nguyên lý logistics					
Chương 2: Đo lường chi phí của hoạt động logistics và chuỗi cung ứng	10	0			
2.1 Tầm quan trọng của dữ liệu chi phí chính xác				Biết lập và sử dụng các chứng từ về chi phí. Đo lường chi phí của hoạt động logistics và chuỗi cung ứng	Nghiên cứu tài liệu [1], [2]
2.2 Phân tích tổng chi phí logistics					
2.3 Phân tích lợi nhuận mang lại từ khách hàng					
2.4 Ước tính chi phí dựa vào hoạt động					
Chương 3: Quản trị chiến lược chi phí trong chuỗi cung ứng	10				
3.1 Phân tích giá				Sinh viên nắm đượcQuản trị chiến lược chi phí trong chuỗi cung ứng trong phân tích định giá, phân tích và quản trị chi phí hiệu quả trong logistics và chuỗi cung ứng.	Nghiên cứu tài liệu [1], [2]
3.2 Các kỹ thuật phân tích chi phí					
3.3 Tiếp cận hợp tác trong quản trị chi phí					
3.4 Hiệu quả chi phí như một lĩnh vực chiến lược					
Chương 4: Tài chính trong chuỗi cung ứng	8				
4.1 Tác động của tài chính trong chuỗi cung ứng				Sinh viên nắm đượcTài chính trong chuỗi cung ứng và các loại tác động của tài chính trong logistics và chuỗi	Nghiên cứu tài liệu [2], [3], [4]
4.2 Tác động tài chính					

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
của các quyết định trong quản trị chuỗi cung ứng				cung ứng.	
4.3 Tác động tài chính của các dịch vụ chuỗi cung ứng					
Chương 5 Các loại chi phí trong logistics và chuỗi cung ứng					
5.1 Chi phí dịch vụ khách hàng	12			Sinh viên nắm đượcCác loại chi phí trong logistics và chuỗi cung ứng và các loại chi phí tác động đến tài chính trong logistics và chuỗi cung ứng.	
5.2 Chi phí vận tải					
5.3 Chi phí kho bãi và bảo quan					
5.4 Chi phí trao đổi thông tin					
5.5 Chi phí sản xuất, thu mua, dự trữ					
5.6 Chi phí dự trữ					
Tổng	45				

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: tự luận

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: Tự luận

6. Tài liệu học tập:

6.1 Tài liệu bắt buộc

[1] PGS.TS Trịnh Thị Thu Hương, (2018) Chi phí và năng lực Logistics, NXB Lao động.

6.2 Tài liệu tham khảo

[2]. Phan Đức Dũng, (2010) Nguyên lý kế toán, NXB. Lao động - Xã hội.

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Đỗ Thanh Phong, sinh 16/01/1973,

- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ

- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: dophongbrvt@gmail.com , điện thoại 0913172525
- Các định hướng nghiên cứu chính: Quản trị Logistics, Quản trị chuỗi cung ứng, Thống kê, quản trị kho hàng.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày...2...1...tháng 12...năm 20...

HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



TS. Vũ Văn Đông

TS. Mai Xuân Thiệu

ThS. Đỗ Thanh Phong

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần: **Đại lý tàu biển**
- Mã học phần: 0101121987
- Số tín chỉ: 3
- Học phần tiên quyết/học trước: không
- Các yêu cầu đối với học phần (nếu có): không

2. . Chuẩn đầu ra của học phần của học phần

- Kiến thức:

Sinh viên nắm được khái niệm chung về đại lý tàu biển, những quy định về quyền hạn và nghĩa vụ của đại lý tàu biển, các loại đại lý tàu biển và thân chủ.

Sinh viên kể tên được các đơn vị liên quan trong việc làm thủ tục cho tàu ra vào cảng

Sinh viên trình bày được trình tự làm thủ tục cho tàu ra vào cảng.

Sinh viên nêu được các công việc cần làm của đại lý tàu biển.

Sinh viên liệt kê đầy đủ các loại phí tại cảng của một con tàu.

- Kỹ năng:

Kỹ năng cứng: Sinh viên biết lập bảng tính thời gian xếp dỡ cho tàu, từ đó tính thưởng, phạt thời gian xếp dỡ cho tàu.

Kỹ năng mềm: Kỹ năng giao tiếp thông qua việc trao đổi giữa các thành viên trong lớp suốt quá trình học.

- Thái độ: Nhận thức được tầm quan trọng của việc nắm rõ những quy định về việc làm thủ tục cho tàu ra vào cảng và nghiêm túc chấp hành.

3. Tóm tắt nội dung học phần:

Giới thiệu những kiến thức tổng quan về đại lý tàu biển, cách phân loại đại lý tàu biển. Môn học cũng nêu ra chức năng, quyền hạn của đoàn làm thủ tục ra vào cảng. Giới thiệu thủ tục cho tàu ra vào cảng biển tại Việt Nam, các công việc cụ thể của đại lý tàu và các loại phí, lệ phí tại cảng biển.

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

4.1. Học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
Chương 1: Nghĩa vụ, quyền hạn, nội dung hoạt động của đại lý tàu biển	5				Đọc chương 1, tài liệu [1].
1.1. Khái niệm đại lý tàu biển				Giúp sinh viên nắm bắt được nghĩa vụ, quyền hạn và nội dung của hoạt động đại lý tàu biển để thực hiện công việc	
1.2. Quyền và nghĩa vụ của đại lý tàu biển					
1.3. Nội dung hoạt động của đại lý tàu biển					
Chương 2: Phân loại đại lý tàu biển và thân chủ	5				Đọc chương 2, tài liệu [1].
2.1. Phân loại đại lý				Giúp sinh viên hiểu rõ các loại đại lý tàu biển và thân chủ để phục vụ cho nghiên cứu các nội dung sau	
2.2. Phân loại thân chủ					
Chương 3: Chức năng, quyền hạn của đoàn làm thủ tục ra, vào cảng	8				Đọc chương 3, tài liệu [1].
3.1. Cảng vụ				Giúp sinh viên nắm được những đơn vị liên quan đến việc làm thủ tục cho tàu ra, vào cảng	
3.2. Công an biên phòng					
3.3. Hải quan					
3.4. Kiểm dịch y tế					
3.5. Kiểm dịch động vật					
3.6. Kiểm dịch thực vật					
Chương 4: Thủ tục cho tàu ra vào cảng biển Việt Nam	10				Đọc chương 4, tài liệu [1].
4.1. Thủ tục xin phép tàu vào cảng					
4.2. Thủ tục kiểm tra tàu để cho phép vào cầu cảng				Giúp sinh viên nắm được trình tự khi làm thủ tục cho tàu ra vào cảng	
4.3. Thủ tục cho tàu Việt Nam hoạt động tuyến nội địa					
4.4. Tàu Việt Nam và tàu					

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, diễn đã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
nước ngoài nhập cảnh					
4.5. Tàu Việt Nam và tàu nước ngoài xuất cảnh					
Chương 5: Các công việc cụ thể của đại lý tàu	5				Đọc chương 5, tài liệu [1].
5.1. Trước khi tàu đến cảng				Giúp sinh viên nắm được các công việc mà đại lý tàu biển cần làm	
5.2. Khi tàu đậu tại cảng					
5.3. Làm thủ tục cho tàu đi					
5.4. Sau khi tàu rời cảng					
Chương 6: Lệ phí hàng hải và giá dịch vụ cảng biển; tính thưởng phạt thời gian xếp dỡ cho tàu	12				Đọc chương 6, tài liệu [1].
6.1. Những quy định chung				Giúp sinh viên nắm được các loại phí tại cảng của một con tàu, biết được cách tính thưởng, phạt thời gian xếp dỡ cho tàu.	
6.2. Cách tính phí giá dịch vụ vận tải					
6.3. Phí, giá dịch vụ tại cầu bến					
6.4. Phí tác nghiệp hàng hóa, container (phí bốc xếp)					
6.5. Lệ phí ra vào cảng					
6.6. Tính thưởng, phạt thời gian xếp dỡ cho tàu					
Tổng	45				

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: tự luận

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: Tiểu luận

6. Tài liệu học tập:

6.1 Tài liệu bắt buộc

[1] Trần Sĩ Lâm, (2016), Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển bằng đường biển, NXB Lao động.

6.2 Tài liệu tham khảo

[2] Barnard Roger, (2000) Business venture, Oxford university press.

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Đinh Thu Phương, sinh 1983,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: dingthuphuong0908@gmail.com, điện thoại 0975334964
- Các định hướng nghiên cứu chính: Vận tải đa phương thức, vận tải hàng không, vận tải đường bộ, giao nhận quốc tế.

HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Vũ Văn Đông

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 21 tháng 12 năm 2018

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

TS. Mai Xuân Thiệu

ThS. Đinh Thu Phương

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần: **Bảo hiểm Hàng Hải**
- Mã học phần: 0101122366
- Số tín chỉ: 3
- Học phần tiên quyết/học trước: không
- Các yêu cầu đối với học phần (nếu có): không

2. Chuẩn đầu ra của học phần của học phần

- Kiến thức: Kết thúc môn học, sinh viên cần đạt được:
 - + Nắm được những kiến thức về cơ bản về nghiệp vụ thuê phương tiện để chuyên chở hàng hóa XNK, nắm vững quy trình nghiệp vụ bảo hiểm hàng hóa trong giao dịch thương mại quốc tế.
 - + Hiểu được xu hướng phát triển của hoạt động kinh doanh vận tải, dịch vụ bảo hiểm của Việt Nam trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế.
- Kỹ năng:
 - Kỹ năng cứng: Giúp người học với tư cách là những người sử dụng các dịch vụ vận tải và bảo hiểm trong giao dịch thương mại quốc tế ứng dụng vào thực tế để thực hiện các công việc như lựa chọn các phương thức thuê tàu để chuyên chở hàng hóa XNK, lựa chọn các điều kiện bảo hiểm trong quá trình thực hiện hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu.
 - Kỹ năng mềm: Kỹ năng giao tiếp thông qua việc trao đổi giữa các thành viên trong lớp suốt quá trình học.
- Thái độ: Nhận thức được tầm quan trọng của việc nắm rõ những quy định về việc làm thủ tục cho tàu ra vào cảng và nghiêm túc chấp hành.

3. Tóm tắt nội dung học phần:

Giới thiệu những kiến thức tổng quan các nội dung về vai trò, sự cần thiết của bảo hiểm đối với hoạt động kinh doanh XNK. Bảo hiểm hàng hải, các hình thức và điều kiện bảo hiểm đối với hàng hóa XNK, các quy trình thực hiện bảo hiểm đối với hàng hóa xuất nhập khẩu. Môn học cung cấp cho sinh viên hiểu về các loại rủi ro và cách tính các loại tổn thất trong bảo hiểm và điều kiện bảo hiểm các loại hàng hóa. Sinh viên hiểu về cách thực hiện hợp đồng bảo hiểm hàng hóa chuyên chở bằng đường biển.

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

4.1. Học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
Chương 1: Khái quát về bảo hiểm	5				Đọc chương 1, tài liệu [1].
1.1. Khái niệm chung về bảo hiểm				Giúp sinh viên nắm được những vấn đề cơ bản về bảo hiểm	
1.2. Ý nghĩa tác dụng của bảo hiểm đối với nền kinh tế quốc dân					
1.3. Phân loại bảo hiểm					
1.4. Các nguyên tắc cơ bản của bảo hiểm					
Chương 2: Rủi ro và tổn thất trong bảo hiểm hàng hóa	10				Đọc chương 2, tài liệu [1].
2.1. Rủi ro				Giúp sinh viên phân biệt được các loại rủi ro và thất	
2.2. Tổn thất					
Chương 3: Các điều kiện bảo hiểm hàng hóa vận chuyển bằng đường biển	10				Đọc chương 3, tài liệu [1].
3.1. Khái niệm về điều kiện bảo hiểm				Giúp sinh viên nhận biết được các điều kiện bảo hiểm hàng hóa chuyên chở bằng đường biển	
3.2. Sự cần thiết phải bảo hiểm cho hàng hóa XNK bằng đường biển					
3.3. Các điều kiện bảo hiểm hàng hóa chuyên chở bằng đường biển					
Chương 4: Hợp đồng bảo hiểm hàng hóa chuyên chở bằng đường biển	15				Đọc chương 4, tài liệu [1].
4.1. Khái niệm				Cung cấp những kiến thức cơ bản về hợp đồng bảo hiểm hàng hóa	
4.2. Tính chất của hợp đồng					
4.3. Nội dung của hợp đồng bảo hiểm					
4.4. Các loại hợp đồng bảo hiểm					

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
				chuyên chở bằng đường biển	
Chương 5: Giám định, khiếu nại và bồi thường tổn thất	5			Hướng dẫn sinh viên những nội dung liên quan đến giám định, khiếu nại và bồi thường	Đọc chương 5, tài liệu [1].
5.1. Giám định					
5.2. Khiếu nại					
5.3. Bồi thường					
Tổng	45				

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: tự luận

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: Tiểu luận

6. Tài liệu học tập:

6.1 Tài liệu bắt buộc

[1].Trần Sĩ Lâm, (2016), Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển bằng đường biển, NXB LĐ

6.2 Tài liệu tham khảo

[2] Nguyễn Quang Thu,(2008) Quản trị rủi ro và bảo hiểm trong doanh nghiệp, NXB. Thống kê.

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Đinh Thu Phương, sinh 1983,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: dingthuphuong0908@gmail.com, điện thoại 0975334964
- Các định hướng nghiên cứu chính: Vận tải đa phương thức, vận tải hàng không, vận tải đường bộ, giao nhận quốc tế.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày...21...tháng...12...năm 2018
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG


TS. Vũ Văn Đông


TS. Mai Xuân Thiệu


ThS. Đinh Thu Phương



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần: **Tiếng anh Chuyên ngành Logistics 1**
- Mã học phần: **0101120387**
- Số tín chỉ: 2
- Học phần tiên quyết/học trước: Không
- Các yêu cầu đối với học phần (nếu có): Không

2. Chuẩn đầu ra của học phần

- Kiến thức: Môn học được nhắm tới đối tượng là những người đang học và đang làm trong ngành công nghiệp Logistics và cần tiếng anh để giao tiếp trong nhiều trường hợp khác nhau với đồng nghiệp, khách hàng và các đối tác kinh doanh. Môn học cung cấp cho học viên những từ vựng mục tiêu thường được sử dụng trong các lĩnh vực như giao nhận, lưu kho, hành chính thủ tục hải quan hoặc vận chuyển.

- Kỹ năng:

Sinh viên có thể sở hữu lượng kiến thức thực tế liên quan đến các hoạt động logistics đồng thời nâng cao hiểu biết bằng các thuật ngữ tiếng Anh về môn học. Sinh viên có thể phát triển kỹ năng giao tiếp và ứng xử; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng lắng nghe; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng tìm kiếm, tổng hợp, phân tích và đánh giá thông tin; kỹ năng giải quyết vấn đề; kỹ năng ra quyết định; kỹ năng sử dụng ngôn ngữ; kỹ năng viết trong môn học này

- Thái độ: Sinh viên có thể chủ động sáng tạo ứng dụng trong thực tế, có ý thức, trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp nghiêm chỉnh.

3. Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học giới thiệu chung về các thuật ngữ Logistics chuyên ngành, các công cụ cơ bản chính trong Logistics như các dịch vụ logistics, quản lý kho bãi, tồn kho và quản lý hoạt động thu mua và vật tư, quản lý phân phối và các phương tiện vận chuyển. Ngoài ra, kiến thức tổng quan về Logistics sẽ được cung cấp cho học viên theo từng chương cụ thể trong giáo trình.

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

4.1. Học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp	Bài tập, thảo luận	Thí nghiệm, thực hành		
Chương 1: Introduction to logistics	6			Giới thiệu các thuật ngữ tổng quản của hoạt động Logistics	Sinh viên dịch và chuẩn bị bài tập và từ vựng trước ở nhà
1.1 Setting the scenes					
1.2. Jobs in logistics					
1.3 Regular activities					-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [6]
Chương 2: Logistics services	8			Giới thiệu các dịch vụ logistics và các hoạt động liên quan	Sinh viên làm bài tập nói và thuyết trình trước lớp, đồng thời tìm nghĩa của từ vựng
2.1 Logistics acronyms					
2.2 Logistics rangers					
2.3 3PL Providers					
2.4 Value – added services					-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [6]
Chương 3: Inventory management and procurement	8			Giới thiệu các hoạt động quản lý hàng tồn kho và hoạt động thu mua trong logistics	Sinh viên chuẩn bị bài trước và nắm rõ các thuật ngữ cũng như nắm vững kỹ năng viết mail
3.1 Inventory management					
3.2 Continuous replenishment					
3.3 Job advertisements					-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [6]
Chương 4: Modes of transport	8			Giới thiệu các phương tiện vận chuyển và các hoạt động vận chuyển nói chung	Sinh viên chuẩn bị từ vựng và tìm hiểu kiến thức xung quanh hoạt động vận chuyển
4.1 Transport and handling equipment					
4.2 Container types					
4.3 Types of goods					-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [6]
Tổng	30				

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: tự luận

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: Trắc nghiệm

6. Tài liệu học tập:

6. Tài liệu học tập:

6.1 Tài liệu bắt buộc

[1] Ibbotson Mark, (2006), Business start-up 1, Cambridge University Press.

6.2 Tài liệu tham khảo

[2] Barnard Roger, (2000), Business venture, Oxford university press

[3] Simchi-Levi David, (2014) The logic of logistics, Springer.

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Đinh Thu Phương, sinh 1983,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: dingthuphuong0908@gmail.com, điện thoại 0975334964
- Các định hướng nghiên cứu chính: Vận tải đa phương thức, vận tải hàng không, vận tải đường bộ, giao nhận quốc tế.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 21 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Vũ Văn Đông

TS. Mai Xuân Thiệu

ThS. Đinh Thu Phương

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần: **Phương tiện xếp dỡ và vận chuyển tại cảng**
- Mã học phần: 0101121972
- Số tín chỉ: 2
- Học phần tiên quyết/học trước: Không
- Các yêu cầu đối với học phần: Không

2. Chuẩn đầu ra của học phần

Kiến thức: Trang bị các kiến thức về quá trình nâng – vận chuyển vật, các kết cấu cơ bản của máy nâng - vận chuyển, các kiến thức cơ bản về các loại máy nâng vận chuyển trong ngành xây dựng, chế biến thực phẩm, sản xuất công nghiệp và Logistics.

Kỹ năng: Hiểu và vận hành các thiết bị nâng vận chuyển trong cảng thiết bị nâng chuyên.

Thái độ, chuyên cần:

Tham dự lớp học đúng số giờ tối thiểu qui định.

Đọc các tài liệu ở phần tài liệu tham khảo để tìm hiểu sâu hơn nội dung của học phần.

3. Tóm tắt nội dung học phần: Môn học thiết bị nâng – vận chuyển cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cơ giới hóa, quá trình nâng – vận chuyển vật trong các ngành công nghiệp, xây dựng, chế biến thực phẩm và Logistics. Qua đó sinh viên hiểu được cấu tạo, nguyên lý làm việc, phạm vi sử dụng, cách lựa chọn, quản lý, biết khai thác các thiết bị nâng chuyên.

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

4.1. Học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, diễn đã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG					
Ý nghĩa nội dung và yêu cầu môn học				Sinh viên biết được các thiết bị nâng – vận chuyển.	Nghiên cứu trước:
Phân loại các thiết bị nâng chuyên	2			Sinh viên hiểu được đặc điểm, khái quát của thiết bị nâng chuyên.	+Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.1 đến 1.4, Chương 1
Các thông số cơ bản của máy trục					
Chế độ làm việc của máy					

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
trực					
Chương 2: CÁC THIẾT BỊ MANG VẬT Móc Kìm 2.3 Gầu ngọam	3			Sinh viên biết được các thiết bị mang vật nâng – vận chuyển. Sinh viên hiểu được đặc điểm, khái quát của thiết bị nâng chuyển.	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.1 đến 2.3, Chương 2
Chương 3: DÂY- CÁC CHI TIẾT QUẤN, HƯỚNG DÂY Dây cáp thép Xích hàn Puli và đĩa xích Tang Pa lăng	5			Sinh viên biết được các loại dây- các chi tiết quấn, hướng dây. Sinh viên hiểu được đặc điểm, khái quát của các loại dây- các chi tiết quấn, hướng dây của thiết bị nâng chuyển.	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 3.1 đến 3.4, Chương 3
Chương 4 : CÁC THIẾT BỊ PHANH Hãm Những yêu cầu chung về thiết bị phanh, hãm Khóa dừng bánh cóc 4.3 Các loại phanh	5			Sinh viên biết được các thiết bị phanh hãm. Sinh viên hiểu được đặc điểm, khái quát của các thiết bị phanh hãm của thiết bị nâng chuyển.	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 4.1 đến 4.3, Chương 4
Chương 5: BẢO ĐẢM AN TOÀN LÀM VIỆC MÁY TRỤC Các thiết bị an toàn 5.2 Ổn định của cần trục	5			Sinh viên biết được các thiết bị phanh hãm. Sinh viên hiểu được đặc điểm, khái quát của các thiết bị phanh hãm của thiết bị nâng chuyển.	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 5.1 đến 5.2, Chương 5

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, diễn dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
Chương 6: SỬ DỤNG CÁC MÁY TRỤC THÔNG DỤNG 6,1 Cầu trục 6.2 Xe nâng hàng 6.3 Cơ cấu vận chuyển hàng 6.4 Cẩu trục	5			Sinh viên biết sử dụng các máy trục thông dụng. Sinh viên hiểu được nguyên lý hoạt động các cầu, xe nâng hàng.	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 6.1 đến 6.4, Chương 6
Chương 7 CONTAINER- XE CHỖ CONTAINER 7.1 Mô tả và các ký hiệu container 7.2 Chức năng và xếp container 7.3 Các loại container 7.4 Container đông lạnh 7.5 Container thông thường 7.6 Các loại xe chở container	5			Sinh viên biết được các loại container và xe chở container. Sinh viên hiểu được đặc điểm, khái quát của các loại container và xe chở container.	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 7.1 đến 7.6, Chương 7
Tổng cộng	30				

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: tự luận

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: Tự luận

Ghi chú:

- Đối với học phần thực hành, sinh viên phải tham dự đầy đủ các bài thí nghiệm, thực hành, điểm trung bình cộng các bài thí nghiệm, thực hành trong học kỳ làm tròn đến một chữ số thập phân là điểm của học phần đó.

- Tùy theo đặc thù của học phần, có thể chọn các hình thức đánh giá dưới dạng bài tập lớn, tiểu luận, mô hình, video clip.

6. Tài liệu học tập:

6.1. Tài liệu bắt buộc:

[1] Garrison William. L.,(2014) The transportation experience, Oxford University Rress.

6.2. Tài liệu tham khảo

[2] Simchi-Levi David, (2014) The logic of logistics, Springer.

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Đỗ Thanh Phong, sinh 16/01/1973,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: dophongbrvt@gmail.com , điện thoại 0913172525
- Các định hướng nghiên cứu chính: Quản trị Logistics, Quản trị chuỗi cung ứng, Thống kê, quản trị kho hàng.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày...21...tháng...12...năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



TS. Vũ Văn Đông

TS. Mai Xuân Thiệu

ThS. Đỗ Thanh Phong

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần: **Quản Trị Chiến Lược Logistics**
- Mã học phần: **0101120329**
- Số tín chỉ: **2**
- Học phần tiên quyết/học trước: không
- Các yêu cầu đối với học phần: Không

2. . Chuẩn đầu ra của học phần

- Kiến thức:

Sinh viên trình bày được các khái niệm về chiến lược và quản trị chiến lược.
Sinh viên trình bày được phương pháp của quản trị chiến lược dành cho nhà quản trị.
Sinh viên nêu được những vấn đề cần lưu ý trong quản trị chiến lược logistics.

- Kỹ năng:

Sinh viên có kỹ năng lập kế hoạch quản trị chiến lược logistics.

- Thái độ

Có ý thức đúng đắn, nghiêm túc và khách quan trong việc nhìn nhận được vai trò quan trọng của quản trị chiến lược đối với hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế.
Có định hướng tích lũy kiến thức chuyên môn cho nghề nghiệp về sau.

3. Tóm tắt nội dung học phần: Học phần cung cấp những kiến thức căn bản về những nguyên lý quản trị chiến lược và sự vận dụng thực tiễn doanh nghiệp. Đồng thời cung cấp những kiến thức tổng quan về quản trị chiến lược logistics.

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

4.1. Học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điển dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
Chương 1 Giới thiệu về quản trị chiến lược	2				
1.1. Khái niệm chiến lược				Nắm bắt được khái niệm chiến lược và các khái niệm có liên quan.	- Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 1
1.2. Các cấp chiến lược và các loại chiến lược					

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, diễn dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
1.3 Mô hình quản trị chiến lược tổng quát				Phân biệt được các cấp và các loại chiến lược Hiểu mô hình quản trị chiến lược tổng quát	
1.4. Các nhà quản trị chiến lược					
1.5. Quản trị chiến lược – nhằm thỏa mãn các bên hữu quan					
Chương 2. Phân tích môi trường bên ngoài	4				
2.1. Môi trường bên ngoài và các khái niệm có liên quan				Biết sử dụng các công cụ, phương pháp để nghiên cứu môi trường bên ngoài	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 2
2.2. Nội dung phân tích môi trường bên ngoài					
2.3 Các công cụ, phương pháp để nghiên cứu môi trường bên ngoài					
Chương 3. Phân tích môi trường bên trong	4				
3.1. Môi trường bên trong và các khái niệm có liên quan				Biết sử dụng các công cụ, phương pháp để nghiên cứu môi trường bên trong	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 3
3.2. Nội dung phân tích môi trường bên trong					
3.3 Các công cụ, phương pháp để nghiên cứu môi trường bên trong					
Chương 4. Hoạch định chiến lược công ty	4				
4.1 Chiến lược công ty				Biết sử dụng các công cụ, phương pháp phục vụ cho hoạch định chiến lược công ty	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 4
4.2 Quy trình hoạch định chiến lược					
4.3 Các công cụ, phương pháp phục vụ cho hoạch định chiến lược công ty					
Chương 5. Chiến lược cấp đơn vị kinh doanh	3				
5.1 Chiến lược cấp đơn vị kinh doanh				Biết phân biệt các loại chiến lược cấp đơn vị kinh doanh	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung mục 5.1, 5.2,
5.2 Các loại chiến lược cấp					

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, diễn đã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
đơn vị kinh doanh					5.3 Chương 5
5.3 Chiến lược cấp đơn vị kinh doanh dựa vào thị phần					
5.4 Lựa chọn một chiến lược đầu tư cấp đơn vị kinh doanh					
Chương 6. Chiến lược bộ phận chức năng	3				
6.1 Chiến lược bộ phận chức năng				Biết phân tích các chiến lược bộ phận chức năng	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: chương 6
6.2 Phân tích các chiến lược bộ phận chức năng					
Chương 7. Thực hiện chiến lược	3				
7.1 Thực hiện chiến lược				Hiểu cách thiết lập mục tiêu hàng năm, xây dựng chính sách và kế hoạch hành động	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 7
7.2 Nội dung và những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình thực hiện chiến lược					
7.3 Thiết lập mục tiêu hàng năm					
7.4 Xây dựng các chính sách và kế hoạch hành động					
Chương 8. Kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện chiến lược	3				
8.1 Kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện chiến lược				Hiểu qui trình kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện chiến lược	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 8
8.2 Qui trình kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện chiến lược					
Chương 9. Quản trị chiến lược logistics	4				
9.1. Hiểu biết chung về chiến lược trong bối cảnh của các nhà cung cấp dịch vụ logistics				Giúp sinh viên hiểu được vai trò của chiến lược logistics và các bước lập kế hoạch chiến lược logistics	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 9
9.2. Vai trò của chiến lược trong quản trị logistics					
9.3. Định hướng chiến lược của các nhà cung cấp dịch					

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, diễn dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
vụ logistics					
9.4. Công cụ quản trị chiến lược logistics					
9.5. Kế hoạch chiến lược logistics					
Tổng	30				

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: tự luận

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: Tự luận

Ghi chú:

- Đối với học phần thực hành, sinh viên phải tham dự đầy đủ các bài thí nghiệm, thực hành, điểm trung bình cộng các bài thí nghiệm, thực hành trong học kỳ làm tròn đến một chữ số thập phân là điểm của học phần đó.

- Tùy theo đặc thù của học phần, có thể chọn các hình thức đánh giá dưới dạng bài tập lớn, tiểu luận, mô hình, video clip.

6. Tài liệu học tập:

6.1 Tài liệu bắt buộc

[1]. Nguyễn Thị Liên Diệp, (2008) Chiến lược & chính sách kinh doanh, NXB. Lao động - Xã hội.

6.2 Tài liệu tham khảo

[2] Wheelen Thomas L, (2012) Concepts in strategic management and business policy, New jersey.

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Đỗ Thanh Phong, sinh 16/01/1973,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: dophongbrvt@gmail.com, điện thoại 0913172525
- Các định hướng nghiên cứu chính: Quản trị Logistics, Quản trị chuỗi cung ứng, Thống kê, quản trị kho hàng.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày...21 tháng...12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Mai Xuân Thiệu



ThS. Đỗ Thanh Phong



TS. Vũ Văn Đông



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần: **Luật Quản lý Logistics**
- Mã học phần: **0101120405**
- Số tín chỉ: 2
- Học phần tiên quyết/học trước: Quản trị Logistics
- Các yêu cầu đối với học phần (nếu có): Không

2. Chuẩn đầu ra của học phần

2.1. Kiến thức:

- Hiểu được hoạt động thương mại.
- Hiểu được thương nhân kinh doanh dịch vụ Logistics (thương nhân trong nước và thương nhân nước ngoài kinh doanh dịch vụ Logistics).
- Hiểu được khái niệm, đặc điểm, vai trò, phân loại dịch vụ Logistics.
- Hiểu về điều kiện kinh doanh các loại dịch vụ Logistics.
- Hiểu quyền và nghĩa vụ thương nhân kinh doanh dịch vụ Logistics.
- Hiểu quyền và nghĩa vụ khách hàng.
- Hiểu về giới hạn trách nhiệm của thương nhân kinh doanh dịch vụ Logistics.
- Tìm hiểu về mức bồi thường thương nhân kinh doanh dịch vụ Logistics khi có tổn thất hàng hóa.
- Tìm hiểu thực trạng dịch vụ Logistics Việt Nam hiện nay.
- Tìm hiểu những nguyên nhân những tồn tại dịch vụ Logistics Việt Nam hiện nay.
- Đánh giá tiềm năng phát triển dịch vụ Logistics ở Việt Nam.
- Tìm hiểu sự phát triển dịch vụ Logistics ở một số nước khác.

2.2. Kỹ năng.

Nâng cao khả năng tư duy các vấn đề một cách khoa học và khách quan.

Hiểu về dịch vụ Logistics trong Luật Thương mại và các văn bản pháp luật có liên quan.

Nâng cao kỹ năng thuyết trình và kỹ năng phân tích.

2.3. Thái độ:

Chủ động trang bị những kiến thức cơ bản về pháp luật đại cương.

Chủ động trang bị những kiến thức cơ bản hoạt động thương mại.

Có thái độ khách quan và khoa học trong nghiên cứu và trao đổi những vấn đề về dịch vụ Logistics.

3. Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần giải quyết những vấn đề cơ bản về dịch vụ Logistics được quy định trong Luật Thương mại và Nghị định số 140/2007/NĐ-CP, cụ thể:

- Khái quát về thương nhân và hoạt động thương mại
- Dịch vụ Logistics.

- Nội dung liên quan đến dịch vụ Logistics.

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

4.1. Học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận	Thí nghiệm, thực hành, điển dẫn	
Chương 1: Một số vấn đề về pháp luật.	5				
1.1. Văn bản pháp luật				- Hiểu được các vấn đề cơ bản của pháp luật. + Nguồn gốc hình thành.	- Ôn lại kiến thức về pháp luật đại cương
1.1.1. Nguồn gốc hình thành pháp luật				+ Khái niệm + Đặc điểm + Vai trò	Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]
1.1.2. Khái niệm văn bản quy phạm pháp luật				+ Chủ thể có thẩm quyền ban hành pháp luật	
1.2. Chủ thể có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật				- Các ngành luật hiện nay + Dân sự + Thương mại + Lao động + Hành chính....	
1.3. Các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam				- Logistics là một hoạt động thương mại thuộc ngành luật thương mại.	
Chương 2: Khái quát thương nhân và hoạt động thương mại	10				
2.1. Thương nhân				- Hiểu được khái niệm thương nhân: trong nước và nước ngoài. - Các hoạt động thương mại: mua bán, trao đổi, xúc tiến thương mại, các dịch vụ thương mại (dịch vụ Logistics)	- Tiếp thu các kiến thức mới, trả lời các câu hỏi liên quan đến thực tiễn nhận biết đến doanh nghiệp và thương nhân theo hiểu biết.
2.1.1. Khái niệm Thương nhân					
2.1.2. Phân loại thương nhân					
2.1.3. Thương nhân nước ngoài hoạt động thương mại tại Việt Nam					
2.2. Hoạt động thương mại					
2.2.1. Khái niệm hoạt động thương mại					
2.2.2. Các loại hoạt động					
					Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1] + Tài liệu [3]

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, diễn dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
thương mại					
Chương 3: Pháp luật liên quan đến dịch vụ Logistisc.	8			- Hiểu về những vấn đề cơ bản của dịch vụ Logistics	Tiếp thu và nghiên cứu trên internet những thông tin có liên quan để chuẩn bị bài tập nhóm.
3.1. Dịch vụ Logistics.					Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [3]
3.1.1. Khái niệm, đặc điểm, vai trò của dịch vụ Logistics.					
3.1.2. Phân loại dịch vụ Logistics.					
3.1.3. Chủ thể liên quan đến dịch vụ Logistics					
3.2. Điều kiện kinh doanh dịch vụ Logistics.					
3.2.1 Điều kiện kinh doanh dịch vụ Logistics chủ yếu					
3.2.2. Điều kiện kinh doanh dịch vụ Logistics liên quan đến vận tải					
3.2.3. Điều kiện kinh doanh dịch vụ Logistics liên quan khác					
Chương4: Nội dung liên quan đến dịch vụ Logistics	7			- Hiểu những nội dung cơ bản về Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ Logistics và khách hàng, lưu ý những trường hợp miễn trách nhiệm, giới hạn trách nhiệm của thương nhân kinh doanh	Tiếp thu và nghiên cứu trên internet những thông tin có liên quan để chuẩn bị bài tập nhóm theo gợi ý.
3.1. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ Logistics					Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [3]
3.2. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng.					
3.3. Hợp đồng dịch vụ Logistics.					

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
3..4. Giới hạn trách nhiệm					
3.5.Miễn trách nhiệm đối với thương nhân kinh doanh dịch vụ logistics.					
Tổng	30				

4.2. Học phần thực hành:

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

Dự lớp; Thảo luận; Bản thu hoạch

Kiểm tra thường xuyên

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: Thi viết (trắc nghiệm và tự luận)

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình Thức thi: Thi viết (trắc nghiệm và tự luận)

6. Tài liệu học tập:

6.1 Tài liệu bắt buộc

[1] Bộ Luật hàng hải Việt Nam (2015), Nhà Xuất bản chính trị Quốc Gia

6.2 Tài liệu tham khảo

[2] Incoterms 2010, (2013) NXB. Thống kê.

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Đỗ Thanh Phong, sinh 16/01/1973,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: dophongbrvt@gmail.com, điện thoại 0913172525
- Các định hướng nghiên cứu chính: Quản trị Logistics, Quản trị chuỗi cung ứng, Thống kê, quản trị kho hàng.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 21 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



TS. Vũ Văn Đông

TS. Mai Xuân Thiệu

ThS. Đỗ Thanh Phong

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần: **Hàng hóa**
- Mã học phần: **101121971**
- Số tín chỉ: 4
- Học phần tiên quyết/học trước: không
- Các yêu cầu đối với học phần (nếu có): không

2. Chuẩn đầu ra của học phần

- Kiến thức: Sinh viên có kiến thức cơ bản về khái niệm về hàng hóa, bao bì vận tải, những đặc tính vận tải của hàng hóa trong quá trình vận tải. Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về phương pháp giám định hàng hóa. Sinh viên làm quen với các loại nhãn hiệu hàng hóa. Môn học cũng đề cập đến những tác nhân tác động đến số lượng, chất lượng hàng hóa và các biện pháp khắc phục. Từ đó sinh viên có những hiểu biết cơ bản về việc vận chuyển, xếp dỡ và bảo quản một số mặt hàng.
- Kỹ năng:
Kỹ năng cứng: Sinh viên biết cách vận chuyển, xếp dỡ hàng hóa thông qua nhãn hiệu hàng hóa.
Kỹ năng mềm: Kỹ năng giao tiếp thông qua việc trao đổi giữa các thành viên trong lớp suốt quá trình học.
- Thái độ: Nhận thức được tầm quan trọng của việc nắm rõ những đặc trưng của hàng hóa để có những phương án vận chuyển, xếp dỡ và bảo quản phù hợp nhất.

3. Tóm tắt nội dung học phần:

Giới thiệu những khái niệm cơ bản của hàng hóa trong quá trình vận tải, đưa ra những nguyên nhân dẫn đến lượng giảm tự nhiên và tổn thất hàng hóa, từ đó đề ra các giải pháp khắc phục. Môn học cũng giới thiệu cho sinh viên những yêu cầu về vận chuyển, bảo quản và xếp dỡ một số loại hàng hóa thường gặp. Sinh viên được trang bị về khái niệm hàng hóa nguy hiểm, các điều kiện vận chuyển hàng hóa nguy hiểm, các phương thức vận chuyển hàng hóa nguy hiểm cùng với các thông số của hàng hóa khi vận chuyển. Sinh viên hiểu được các thông số cơ bản của hàng hóa khi vận chuyển và các yêu cầu khi vận chuyển hàng hóa, xếp dỡ hàng hóa khi vận chuyển.

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

4.1. Học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, diễn đã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
Chương 1: Những khái niệm cơ bản của hàng hóa trong quá trình vận tải	15				Đọc chương 1, tài liệu [1].
1.1. Khái niệm và đặc tính vận tải của hàng hóa trong quá trình vận tải				Giúp sinh viên làm quen và có cách nhìn tổng quan về hàng hóa, cách nhận biết bao bì, nhãn hiệu hàng hóa, nhưng nguyên nhân dẫn đến lượng giảm tự nhiên và tổn thất hàng hóa	
1.2. Phân loại hàng hóa					
1.3. Phương pháp giám định hàng hóa					
1.4. Bao bì vận tải					
1.5. Nhãn hiệu vận tải					
1.6. Lượng giảm tự nhiên và tổn thất hàng hóa					
Chương 2: Các thông số cơ bản của hàng hóa	15				Đọc chương 2, tài liệu [1].
2.1. Hệ thống đơn vị đo lường				Giúp sinh viên tính toán được thể tích và khối lượng của hàng hóa trong từng trường hợp cụ thể	
2.2. Xác định thể tích và khối lượng của hàng lỏng					
2.3. Xác định thể tích và khối lượng của hàng rời và hàng đồ đóng					
2.4. Xác định khối lượng hàng theo món nước của tàu					
Chương 3: Các tác nhân bên ngoài tác động tới hàng hóa và biện pháp khắc phục	15				Đọc chương 3, tài liệu [1].
3.1. Các tác nhân bên ngoài tác động tới hàng hóa				Giúp sinh viên nắm rõ được các tác nhân tác động đến hàng hóa và biện pháp khắc phục	
3.2. Biện pháp khắc phục môi trường					
Chương 4: Yêu cầu trong vận chuyển, bảo quản và xếp dỡ một số loại hàng hóa	15				Đọc chương 4, tài liệu [1].
4.1. Hàng rời và hàng đồ				Giúp sinh viên nắm rõ	

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
đồng				về đặc tính lý, hóa của một số loại hàng hóa thường gặp, nắm được các yêu cầu trong việc vận chuyển, bảo quản và xếp dỡ các loại hàng hóa đó.	
4.2. Dầu và sản phẩm dầu mỏ					
4.3. Gỗ và sản phẩm gỗ					
4.4. Hàng nguy hiểm					
4.5. Hàng tươi sống, dễ ôi					
4.6. Hàng thông dụng và hàng container					
Tổng	60				

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: tự luận

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: Tiểu luận

6. Tài liệu học tập:

6.1 Tài liệu bắt buộc

[1] Nguyễn Thị Thu Hà, (2015), Transportation of by AIR, VNU-HCM.

6.2 Tài liệu tham khảo

[2] Coyle John J, (2016), Transportation, Cengage Learning.

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Đinh Thu Phương, sinh 1983,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: dingthuphuong0908@gmail.com, điện thoại 0975334964
- Các định hướng nghiên cứu chính: Vận tải đa phương thức, vận tải hàng không, vận tải đường bộ, giao nhận quốc tế.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 21 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



TS. Mai Xuân Thiệu

ThS. Đinh Thu Phương

TS. Vũ Văn Đông

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần: **Khởi nghiệp trong lĩnh vực Logistics**
- Mã học phần: **0101121974**
- Số tín chỉ: 2
- Học phần tiên quyết/học trước: Quản trị Logistics
- Các yêu cầu đối với học phần (nếu có): không

2. Chuẩn đầu ra của học phần

- Kiến thức:

Trình bày các khái niệm về doanh nghiệp, các loại hình doanh nghiệp, tổ chức của doanh nghiệp, các nguyên tắc lựa chọn loại hình doanh nghiệp để kinh doanh.

- Các điều kiện để trở thành nhà quản lý doanh nghiệp và các thủ tục chính cần thiết khi thành lập doanh nghiệp;

Lập kế hoạch kinh doanh và xây dựng kế hoạch hành động để khởi sự kinh doanh trong một lĩnh vực của nền kinh tế.

- Kỹ năng:

Kỹ năng cứng: Kỹ năng xác định ngành nghề kinh doanh

Kỹ năng mềm: Kỹ năng giao tiếp thông qua việc trao đổi giữa các thành viên trong lớp suốt quá trình học.

- Thái độ: Nghiêm túc trong việc lựa chọn ngành nghề kinh doanh, tuân thủ pháp luật, bảo vệ môi trường và tài sản quốc gia...

3. Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về doanh nghiệp, các loại hình doanh nghiệp và tổ chức của doanh nghiệp; các nguyên tắc lựa chọn loại hình doanh nghiệp để kinh doanh và các điều kiện để trở thành nhà quản lý doanh nghiệp; các thủ tục chính cần thiết khi thành lập doanh nghiệp; kinh doanh và định hướng ngành nghề kinh doanh; các bước lập kế hoạch kinh doanh và thực thi kế hoạch kinh doanh.

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

4.1. Học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
Chương 1: Khởi tạo doanh nghiệp	2				
1.1. Tình huống khởi động bài.				Giúp sinh viên hiểu được rõ khái niệm doanh nghiệp, các loại hình doanh nghiệp, nguyên tắc lựa chọn loại hình doanh nghiệp để kinh doanh.	Đọc tài liệu [1] chương [1]
1.2. Một số khái niệm.					
1.3. Các loại hình doanh nghiệp.					
1.4. Nguyên tắc lựa chọn loại hình doanh nghiệp để kinh doanh.					
Chương 2: Nhận thức và phát triển năng lực của nhà quản lý doanh nghiệp.	4			Giúp sinh viên nắm rõ đặc điểm của các nhà quản lý, những tố chất cần thiết của nhà quản lý...	Đọc tài liệu [1] chương [2]
2.1. Tình huống khởi động bài.					
2.2. Đặc điểm nhà quản lý doanh nghiệp.					
2.3. Tố chất của nhà quản lý doanh nghiệp.					
Chương 3: Thành lập doanh nghiệp và các thủ tục liên quan.	5				Đọc tài liệu [1] chương [3]
3.1.Lựa chọn tên doanh nghiệp.				Giúp sinh viên nắm rõ cách thành lập doanh nghiệp và các thủ tục liên quan	
3.2. Hình thành công ty.					
3.3. Đăng ký kinh doanh và đăng ký mã số thuế.					
3.4. Một số thủ tục pháp luật khác.					
Chương 4: Tổ chức doanh nghiệp.	5				Đọc tài liệu [1] chương [4]
4.1. Tình huống khởi động bài.				Giúp sinh viên nắm rõ cách thức tổ chức doanh nghiệp, phân công nhiệm vụ trong	
4.2. Các loại tổ chức doanh nghiệp.					

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
4.3. Phân công nhiệm vụ trong tổ chức.				tổ chức	
Chương 5: Kế hoạch kinh doanh.	10				Đọc tài liệu [1] chương [5]
5.1. Phân tích tác động môi trường.				Giúp sinh viên biết phân tích tác động môi trường, cụ thể hóa ý tưởng kinh doanh, các bước viết kế hoạch kinh doanh	
5.2. Cụ thể hóa ý tưởng kinh doanh.					
5.3. Các bước viết kế hoạch kinh doanh.					
Chương 6: Khởi nghiệp trong lĩnh vực logistics	4				Tìm hiểu thông tin trên mạng
6.1. Cơ hội và thách thức				Giúp sinh viên biết được những cơ hội và thử thách khi khởi nghiệp trong lĩnh vực logistics.	
6.2. Những thay đổi trong kỹ thuật khởi nghiệp					
6.3. Những thành phần thiết yếu để khởi nghiệp thành công trong lĩnh vực logistics					
TỔNG	30				

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: tự luận

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: Tiểu luận

6. Tài liệu học tập:

6.1 Tài liệu bắt buộc

[1] Nhiều tác giả, (2012) Quản Trị Kinh Doanh Quốc Tế, NXB Lao động- xã hội, 2012

6.2 Tài liệu tham khảo

[2]. Trương Đoàn Thê, (2007) Giáo trình quản trị sản xuất và tác nghiệp, NXB. Đại học Kinh tế Quốc dân.

[3]. Ferrell, O. C., (2008) Business ethics, Houghton Mifflin Co.,

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Võ Thị Hồng Minh, sinh 1983,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: hongminhvo@gmail.com, điện thoại 0907096077
- Các định hướng nghiên cứu chính: Thương mại điện tử, thanh toán quốc tế, Marketing.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày...2...tháng...1...năm 20...18

HIỆU TRƯỞNG

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Vũ Văn Đông

TS. Mai Xuân Thiệu

ThS. Võ Thị Hồng Minh

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần: **Tiếng anh Chuyên ngành Logistics 2**
- Mã học phần: **0101120393**
- Số tín chỉ: 2
- Học phần tiên quyết/học trước: Tiếng anh CN Logistics 1
- Các yêu cầu đối với học phần (nếu có): Không

2. . Chuẩn đầu ra của học phần

- Kiến thức: Môn học được nhắm tới đối tượng là những người đang học và đang làm trong ngành công nghiệp Logistics và cần tiếng anh để giao tiếp trong nhiều trường hợp khác nhau với đồng nghiệp, khách hàng và các đối tác kinh doanh. Môn học cung cấp cho học viên những từ vựng mục tiêu thường được sử dụng trong các lĩnh vực như giao nhận, lưu kho, hành chính thủ tục hải quan hoặc vận chuyển.
- Kỹ năng: Sinh viên có thể sở hữu lượng kiến thức thực tế liên quan đến các hoạt động logistics đồng thời nâng cao hiểu biết bằng các thuật ngữ tiếng Anh về môn học. Sinh viên có thể phát triển kỹ năng giao tiếp và ứng xử; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng lắng nghe; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng tìm kiếm, tổng hợp, phân tích và đánh giá thông tin; kỹ năng giải quyết vấn đề; kỹ năng ra quyết định; kỹ năng sử dụng ngôn ngữ; kỹ năng viết trong môn học này
- Thái độ: Sinh viên có thể chủ động sáng tạo ứng dụng trong thực tế, có ý thức, trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp nghiêm chỉnh.

3. Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học giới thiệu chung về các thuật ngữ Logistics chuyên ngành, các công cụ cơ bản chính trong Logistics như các thuật ngữ và hoạt động trong việc lên kế hoạch và sắp xếp việc vận chuyển, hoạt động giao nhận hàng hóa, hoạt động dự trữ và quản lý vật tư và hoạt động quản lý tài chính và chuẩn bị tài liệu. Ngoài ra, kiến thức tổng quan về Logistics sẽ được cung cấp cho học viên theo từng chương cụ thể trong giáo trình.

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

4.1. Học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
Chương 5: Planning and arranging transport	6			Giới thiệu các thuật ngữ và hoạt động trong việc lên kế hoạch và sắp xếp việc vận chuyển	Sinh viên dịch và chuẩn bị bài tập và từ vựng trước ở nhà -Nghiên cứu trước: +Tài liệu [6]
5.1 Transport options					
5.2 Measurements					
5.3 Quotations					
Chương 6: Shipping goods	8			Giới thiệu các hoạt động giao nhận hàng hóa	Sinh viên làm bài tập nói và thuyết trình trước lớp, đồng thời tìm nghĩa của từ vựng
6.1 Markings					-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [6]
6.2 Loading					
6.3 Advice of shipment					
6.4 Shipping instructions					
Chương 7: Warehousing and storage	8			Giới thiệu các hoạt động dự trữ và quản lý vật tư	Sinh viên chuẩn bị bài trước và nắm rõ các thuật ngữ cũng như nắm vững kỹ năng quản lý
7.1 Handling equipment					-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [6]
7.2 Warehouse areas					
7.3 Warehousing today					
Chương 8: Documentation and finance	8			Giới thiệu các hoạt động quản lý tài chính và chuẩn bị tài liệu	Sinh viên chuẩn bị từ vựng và tìm hiểu kiến thức xung quang hoạt động vận chuyển
8.1 Documents in foreign trade					-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [6]
8.2 Import instructions					
8.3 Payment methods					
Tổng	30				

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: tự luận

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: Trắc nghiệm

6. Tài liệu học tập:

6.1 Tài liệu bắt buộc

[1] Ibbotson Mark.,(2006), Business start-up 1, Cambridge University Press.

6.2 Tài liệu tham khảo

[2] Sách, giáo trình chính: Marion Grussendor , (2011), English for Logistics – Express Series, Oxford University Press.

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Đinh Thu Phương, sinh 1983,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: dingthuphuong0908@gmail.com, điện thoại 0975334964
- Các định hướng nghiên cứu chính: Vận tải đa phương thức, vận tải hàng không, vận tải đường bộ, giao nhận quốc tế.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày...22...tháng...12...năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Vũ Văn Đông

A blue ink signature, likely belonging to TS. Mai Xuân Thiệu, written over a horizontal line.

TS. Mai Xuân Thiệu

A blue ink signature, likely belonging to ThS. Đinh Thu Phương, written over a horizontal line.

ThS. Đinh Thu Phương

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần: **Lập kế hoạch và điều độ trong chuỗi cung ứng**
- Mã học phần: **0101120408**
- Số tín chỉ: 2
- Học phần tiên quyết/học trước: Không
- Các yêu cầu đối với học phần (nếu có): không

2. Chuẩn đầu ra của học phần

- Kiến thức: Giúp cho sinh viên nắm bắt kế hoạch và điều độ trong chuỗi cung ứng và đồng thời hiểu được tầm quan trọng của nó. Xác định được cách thức tổng quan trong tiến hành nghiên cứu xây dựng hay cải tiến điều độ trong chuỗi cung ứng.
- Kỹ năng: Giúp sinh viên có cách nhìn tổng quan về việc lập kế hoạch, quy trình thực hiện các công việc, phân tích những nút công việc quan trọng trong hệ thống...
- Thái độ: Nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của việc lập kế hoạch, đánh giá được những điểm mạnh, những lợi thế, những khó khăn của các doanh nghiệp nói riêng cũng như của Việt Nam nói chung trong việc thực hiện từ đó có những đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống

3. Tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung bao gồm tổng quan về điều độ, vai trò và chức năng của điều độ, các dạng bài toán điều độ, các mục tiêu thường gặp trong điều độ và thang đo đánh giá hiệu quả của kỹ thuật điều độ. Môn học nghiên cứu chuyên sâu vào các thuật toán lập kế hoạch và điều độ cho dự án, trong các chuỗi cung ứng, cách thực hiện thời gian biểu và đặc biệt cho vận tải hàng hóa, và cách thức điều độ nguồn nhân lực. Ngoài ra môn học còn giới thiệu một số giải thuật tối ưu hóa sử dụng phổ biến trong giải quyết các bài toán tối ưu.

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

4.1. Học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:

1. Học phân lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:					
Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điển đã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
Chương 1. Giới thiệu	3			Giúp sinh viên hiểu được tầm quan trọng của việc lập kế hoạch..	Đọc chương 1, tài liệu [1].
1.1 . Vai trò và chức năng					
1.2. Chức năng của lập kế hoạch và điều độ trong tổ chức					

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
1.3.Tóm lược nội dung					
Chương 2. Mô hình điều độ	6			Giúp sinh viên hiểu được công việc, máy móc và các mô hình dòng thông tin, đặc điểm của quá trình và ràng buộc, hàm mục tiêu và chỉ số hiệu quả	Đọc chương 2, tài liệu [1]. Làm bài tập chương 2, tài liệu [2].
2.1. Giới thiệu					
2.2. Công việc, máy móc và các mô hình dòng thông tin					
2.3. Đặc điểm của quá trình và ràng buộc					
2.4. Hàm mục tiêu và chỉ số hiệu quả					
2.5. Thảo luận					
Chương 3. Lập kế hoạch và điều độ dự án	9			Giúp sinh viên hiểu được phương pháp đường tới hạn (CPM), kỹ thuật xem xét và đánh giá chương trình (PERT), kỹ thuật đánh đổi thời gian và chi phí, điều độ dự án với ràng buộc về nhân lực	Đọc chương 3, tài liệu [1]. Làm bài tập chương 3, tài liệu [2].
3.1. Giới thiệu					
3.2. Phương pháp đường tới hạn (CPM)					
3.3. Kỹ thuật xem xét và đánh giá chương trình (PERT)					
3.4 Kỹ thuật đánh đổi thời gian và chi phí					
3.5 Điều độ dự án với ràng buộc về nhân lực					
Chương 4. Lập kế hoạch và điều độ trong chuỗi cung ứng	4			Giúp sinh viên hiểu được các cấu hình và định dạng chuỗi cung ứng, mô hình hoạch định trung hạn cho chuỗi cung ứng, các dạng lập kế hoạch và điều độ trong chuỗi cung ứng...	Đọc chương 4, tài liệu [1]. Làm bài tập chương 4, tài liệu [2].
4.1. Giới thiệu					
4.2. Các cấu hình và định dạng chuỗi cung ứng					
4.3. Các dạng lập kế hoạch và điều độ trong chuỗi cung ứng					
4.4. Mô hình hoạch định trung hạn cho chuỗi cung ứng					
4.5. Mô hình hoạch định					

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
ngắn hạn cho chuỗi cung ứng					
4.6. Trường hợp điển cứu					
4.7. Thảo luận					
Chương 5. Lập kế hoạch thời gian biểu	3			Giúp sinh viên hiểu được thời gian biểu với ràng buộc về nhân lực, thời gian biểu với ràng buộc về người vận hành hay công cụ	Đọc chương 5, tài liệu [1]. Làm bài tập chương 5, tài liệu [2].
5.1. Giới thiệu					
5.2. Thời gian biểu với ràng buộc về nhân lực					
5.3. Thời gian biểu với ràng buộc về người vận hành hay công cụ					
5.4. Thảo luận					
CHƯƠNG 6. Lập kế hoạch, điều độ và lập thời gian biểu trong vận tải hàng hóa				Giúp sinh viên hiểu được việc lập thời gian biểu cho tàu hỏa, điều độ tuyến bay, điều độ đội xe	
6.1. Giới thiệu					
6.2. Điều độ đội xe					
6.2. Điều độ tuyến bay					
6.3. Lập thời gian biểu cho tàu hỏa					
6.4. Thảo luận					
CHƯƠNG 7. ĐIỀU ĐỘ NHÂN LỰC	5			Giúp sinh viên hiểu được điều độ ngày nghỉ, bài toán quay vòng, điều độ ca làm việc	Đọc chương 6, tài liệu [1]. Làm bài tập chương 6, tài liệu [2].
7.1. Giới thiệu					
7.2. Điều độ ngày nghỉ					
7.3. Điều độ ca làm việc					
7.4. Bài toán quay vòng đội					
7.5. Điều độ đội					
7.6. Thảo luận					
Tổng	30				

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: tự luận

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: Tự luận

6. Tài liệu học tập:

6.1 Tài liệu bắt buộc

[1]. Đoàn Thị Hồng Vân, (2016) Quản trị cung ứng, NXB. Tổng hợp Tp.HCM.

6.2 Tài liệu tham khảo

[2] Chorafas, Dimitris N., (2001) The Internet supply chain, Palgrave.

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Đỗ Thanh Phong, sinh 16/01/1973,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: dophongbrvt@gmail.com , điện thoại 0913172525
- Các định hướng nghiên cứu chính: Quản trị Logistics, Quản trị chuỗi cung ứng, Thống kê, quản trị kho hàng.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 22...tháng 11...năm 2018

**HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



TS. Vũ Văn Đông

TS. Mai Xuân Thiệu

ThS. Đỗ Thanh Phong

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần: **Quản trị rủi ro logistics và chuỗi cung ứng**
- Mã học phần: **0101121984**
- Số tín chỉ: **02**
- Học phần tiên quyết/học trước: không
- Các yêu cầu đối với học phần: không

2. Chuẩn đầu ra của học phần

- Kiến thức: Học phần này giúp người học có khả năng nhận biết được những rủi ro, lường trước được thời điểm chúng xảy ra và tích cực chuẩn bị để né tránh được những rủi ro thuần túy, giảm thiểu được những thiệt hại do chúng gây ra, và quan trọng hơn cả là khả năng xoay chuyển tình thế biến những nguy cơ thành những cơ hội thành công. Người học cũng được trang bị các kỹ thuật phân tích định lượng định tính để đánh giá rủi ro một cách cụ thể và từ đó xây dựng chương trình kiểm soát và tài trợ rủi ro cho doanh nghiệp.
- Kỹ năng: Nghiên cứu, nhận dạng và đo lường rủi ro, quản trị rủi ro. Đưa ra những biện pháp phòng ngừa, né tránh những rủi ro thuần túy và Hạn chế những thiệt hại do rủi ro gây ra mà còn lật ngược tình thế, biến thủ thành công, biến bại thành thắng, biến thách thức thành những cơ hội. Tổng hợp, đánh giá rủi ro có thể xảy dựa trên những kinh nghiệm lịch sử và từ những tình huống mô phỏng và giả định. Tìm kiếm những giải pháp tối ưu để quản lý rủi ro. Sinh viên cũng được cung cấp các cơ hội để hoàn thiện kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng trình bày, kỹ năng đọc và phân tích dữ liệu.
- Thái độ: Tiếp nhận, lĩnh hội những kiến thức của môn học. Thận trọng trong công tác quản lý rủi ro trong môi trường làm việc thực tế cũng như ngoài xã hội. Đánh giá và tổ chức quản lý rủi ro.

3. Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần trang bị các kiến thức về rủi ro, môi trường văn hoá về rủi ro, rủi ro trong kinh doanh về lĩnh vực tài chính và xuất nhập khẩu. Trình bày chi tiết các bước trong quy trình quản trị rủi ro: từ nhận dạng, đo lường, đến kiểm soát và tài trợ nếu thiệt hại xảy ra. Các kỹ thuật phân tích định tính và định lượng cũng được giới thiệu để đánh giá và xếp hạng rủi ro. Một số rủi ro đặc thù như rủi ro hoạt động, rủi ro tài chính và rủi ro trong thẩm định và quản lý dự án, rủi ro tỷ giá, rủi ro trong đầu tư...

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp	Thí nghiệm, thực hành, điền dã			
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
Chương 1: Rủi ro	2		0		
1.1. Khái niệm rủi ro và những vấn đề liên quan				Giới thiệu về rủi ro và các khái niệm có liên quan. Đánh giá và phân loại rủi ro.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dungChương 1 +Tài liệu [2]: nội dungChương 1
1.2. Phân loại rủi ro					
Chương 2: Quản trị rủi ro	3				
2.1. Khái niệm quản trị rủi ro				Nghiên cứu các khái niệm quản trị rủi ro. Đánh giá-phân tích-đo lường -kiểm soát-phòng ngừa rủi ro.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dungChương 2 +Tài liệu [2]: nội dungChương 2
2.2. Nội dung quản trị rủi ro					
2.3. Quản trị rủi ro trong thực tế					
Chương 3: Quản trị rủi ro chiến lược	5				
3.1. Những suy nghĩ khởi đầu về rủi ro chiến lược				Nghiên cứu và hiểu những suy nghĩ khởi đầu về rủi ro chiến lược.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dungChương 3 +Tài liệu [2]: nội dungChương 3
3.2. Quản trị rủi ro chiến lược					
3.3. Những bài học quý báu giúp công ty trên thế giới lật ngược tình thế					
3.4. Kiến thức cơ bản để quản trị rủi ro chiến lược					
Chương 4: Môi trường văn hoá và những rủi ro	5				
4.1. Khái niệm về văn hoá				Phân tích và tổng hợp rủi ro do môi trường văn hóa và cách phòng ngừa.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dungChương 4 +Tài liệu [2]: nội dungChương 4
4.2. Các yếu tố văn hoá					
4.3. Các khía cạnh và khuynh hướng văn hoá					
4.4. Rủi ro do môi trường văn hoá và cách phòng ngừa					
Chương 5: Môi trường luật pháp - chính trị kinh	4				

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
tế và các rủi ro					
5.1. Môi trường pháp lý				Nghiên cứu môi trường pháp luật, môi trường chính trị và môi trường kinh tế.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dungChương 5 +Tài liệu [2]: nội dungChương 5
5.2. Môi trường chính trị					
5.3. Môi trường kinh tế					
Chương 6: Rủi ro trong kinh doanh xuất nhập khẩu	6				
6.1. Từ một thương vụ XNK gặp rủi ro				Nghiên cứu từ một thương vụ nhập khẩu gặp rủi ro.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dungChương 6 +Tài liệu [2]: nội dungChương 6
6.2. Rủi ro trong đàm phán ký hợp đồng ngoại thương					
6.3. Những rủi ro trong soạn thảo, ký kết hợp đồng					
6.4. Rủi ro trong quá trình tổ chức thực hiện hợp đồng					
Chương 7: Quản trị rủi ro chuỗi cung ứng	5				
7.1. Khái niệm rủi ro chuỗi cung ứng				Giúp sinh viên nắm được những vấn đề cơ bản nhất về quản trị rủi ro chuỗi cung ứng	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dungChương 7
7.2. Nguyên nhân dẫn đến rủi ro chuỗi cung ứng					
7.3. Phân loại rủi ro trong chuỗi cung ứng					
7.4. Khái niệm quản lý rủi ro chuỗi cung ứng					
7.5. Mục tiêu và mục đích quản trị rủi ro chuỗi cung ứng					
7.6. Phương pháp, mô hình quản trị rủi ro chuỗi cung ứng					
7.7. Ví dụ minh họa					
Tổng	30				

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: tự luận

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: Tự luận

6. Tài liệu học tập:

6.1 Tài liệu bắt buộc

[1] Bessis Joel, (2012) Quản trị rủi ro trong ngân hàng, NXB. Lao động - Xã hội.

6.2 Tài liệu tham khảo

[2]. Đoàn Thị Hồng Vân, (2013) Quản trị rủi ro và khủng hoảng, NXB. Lao động - Xã hội.

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Đỗ Thanh Phong, sinh 16/01/1973,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: dophongbrvt@gmail.com, điện thoại 0913172525
- Các định hướng nghiên cứu chính: Quản trị Logistics, Quản trị chuỗi cung ứng, Thống kê, quản trị kho hàng.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày...??.tháng...12.năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Vũ Văn Đông



TS. Mai Xuân Thiệu

ThS. Đỗ Thanh Phong

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần: **Hệ thống thông tin Logistics**
- Mã học phần: **0101120333**
- Số tín chỉ: 2
- Học phần tiên quyết/học trước: không
- Các yêu cầu đối với học phần (nếu có): không

2. Chuẩn đầu ra của học phần

- Kiến thức:

- Nắm được các kiến thức căn bản về HTTT trong Logistics: Khái niệm, các hoạt động cơ bản trong HTTT và tầm quan trọng của HTTT.
- Hiểu các HTTT đang được ứng dụng trong hoạt động Logistics.

- Kỹ năng:

Kỹ năng cứng: Có các kỹ năng thu thập thông tin, kỹ năng tổng hợp, kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề về hệ thống thông tin.

Kỹ năng mềm: Biết cách xây dựng và hoàn thiện HTTT tại công ty mình sẽ làm việc.

- Thái độ:

- Nhận thức đúng đắn, nghiêm túc và khách quan trong việc nhìn nhận được vai trò quan trọng của hệ thống thông tin đối với hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế.
- Có ý thức nghiên cứu khoa học trong các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến hệ thống thông tin.
- Có định hướng tích lũy kiến thức chuyên môn cho nghề nghiệp về sau ngay từ khi còn là sinh viên.

3. Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần cung cấp các kiến thức và kỹ năng về hệ thống thông tin trong Logistics phục vụ cho việc hoạch định và tổ chức các hệ thống thông tin hợp lý cho tổ chức/ doanh nghiệp, phát triển các hệ thống này một cách thích hợp và quản lý chúng một cách hiệu quả.

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

4.1. Học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp	Thí nghiệm, thực hành, điển đã			
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
CHƯƠNG 1: HỆ THỐNG THÔNG TIN LÀ GÌ?	3			Nắm được kiến thức tổng quát về hệ thống thông tin; ý nghĩa, mối quan hệ và vị trí của hệ thống thông tin đối với các tổ chức	Nghe giảng; Thảo luận nhóm; Trả lời câu hỏi; Tài liệu: 1
1.1 Các khái niệm cơ bản về hệ thống và hệ thống thông tin 1.2 Phân loại hệ thống thông tin 1.3 Nhiệm vụ và vai trò của HTTT trong DN					
CHƯƠNG 2: CÔNG CỤ KỸ THUẬT DÙNG TRONG HỆ THỐNG THÔNG TIN	7			Hiểu được việc mô tả lại hệ thống bằng văn bản Biết sử dụng các công cụ thích hợp để mô tả HTTTKT	Nghe giảng; Thảo luận nhóm; Làm bài tập; Tài liệu: 1
2.1 Tường thuật (mô tả bằng văn bản)					
2.2 Sơ đồ (Diagrams)					
2.3 Lưu đồ (Flowcharts)					
CHƯƠNG 3: CÁC THÀNH PHẦN CHÍNH CỦA HỆ THỐNG THÔNG TIN TRONG DOANH NGHIỆP	5			Biết được các thành phần chính trong mô hình tổng quát HTTT Nắm được khái niệm phần cứng, phần mềm, Hệ thống mạng. Nắm được ảnh	Nghe giảng; Trả lời câu hỏi; Tài liệu: 1

				hưởng của dữ liệu và con người đến HTTT	
3.1. Các thiết bị phần cứng 3.2. Phần mềm và hệ thống phần mềm 3.3. Quản lý cơ sở dữ liệu 3.4. Hệ thống mạng và truyền thông 3.5. Nguồn nhân lực					
CHƯƠNG 4: QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG & HTTT LOGISTICS	7			Hiểu được sự giá trị của việc cung cấp thông tin đúng lúc và chính xác. Năm được hi phí cho lao động và nguyên liệu vì sao lại tăng lên. Những nỗ lực ngày càng tăng để thay thế nguồn tài nguyên thông tin.	Nghe giảng; Thảo luận nhóm;
4.1 Quản lý đơn hàng 4.2 Công nghệ thông tin và Logistics 4.3 Hệ thống thông tin Logistics					
CHƯƠNG 5: NHỮNG CÔNG NGHỆ ĐƯỢC DÙNG TRONG LIS	8			Giới thiệu một số hệ thống hỗ trợ quyết định trong Logistics	Nghe giảng; Thảo luận nhóm; Làm bài tập; Tài liệu: 1
5.1 Bar code 5.2 Point-of-Sale (POS) 5.3 EDI 5.4 RF-RFID					
Tổng	30				

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: tự luận

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: tiểu luận

6. Tài liệu học tập:

6.1. Tài liệu bắt buộc:

[1]. Đồng Thị Thanh Phương, (2009) Ứng dụng tin học trong quản trị sản xuất, NXB. Thống kê.

6.2 Tài liệu tham khảo

[2] . Farahani Reza Zanjirani, (2011), Logistics Operations and management : Concepts and Models, Waltham.

6.3. Website tham khảo

- [1] <http://www.investopedia.com/terms>
- [2] <http://www.information-management.com>
- [3] <http://www.allbusiness.com>

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Võ Thị Hồng Minh, sinh 1983,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: hongminhvo@gmail.com, điện thoại 0907096077
- Các định hướng nghiên cứu chính: Thương mại điện tử, thanh toán quốc tế, Marketing.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 24..tháng 12..năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Vũ Văn Đông

TS. Mai Xuân Thiệu

ThS. Võ Thị Hồng Minh

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần: **Luật kinh tế**
- Mã học phần: **0101100039**
- Số tín chỉ: 2
- Học phần tiên quyết/học trước: Không
- Các yêu cầu đối với học phần (nếu có): Không

2. Chuẩn đầu ra của học phần

- **Kiến thức:**

- + Hiểu rõ được các khái niệm, các thuật ngữ pháp lý thường được sử dụng trong kinh doanh thương mại, đầu tư
- + Nắm vững các đặc điểm pháp lý, quy định pháp luật cơ bản liên quan đến các mô hình tổ chức kinh doanh hiện nay: Doanh nghiệp tư nhân, Công ty trách nhiệm hữu hạn, Công ty cổ phần, Công ty hợp danh, Hợp tác xã, Hộ kinh doanh, Doanh nghiệp nhà nước, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.
- + Nắm vững những kiến thức cơ bản về lĩnh vực pháp luật đầu tư ở Việt Nam.
- + Nắm vững những kiến thức cơ bản về hợp đồng, giải quyết tranh chấp phát sinh và pháp luật về phá sản.

- **Kỹ năng:**

- Kỹ năng cứng:* Vận dụng những kiến thức đã học vào trong việc xử lý các vấn đề liên quan đến kinh doanh thương mại, các hoạt động của doanh nghiệp, hoạt động đầu tư.
- + Nhận thức được tính hợp pháp, bất hợp pháp của các hành vi kinh doanh trong nền kinh tế thị trường.
 - + Có thể đọc, hiểu tính chất pháp lý của các hợp đồng trong kinh doanh thương mại.
- Kỹ năng mềm:* Vận dụng những kiến thức đã học vào trong học tập, công tác và trong đời sống xã hội nói chung.

- **Thái độ:**

- + Tuân thủ pháp luật kinh tế trong quá trình thực hiện các hoạt động kinh doanh thương mại và đầu tư
- + ~~Chủ động bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể trong các quan hệ kinh tế.~~
- + Dựa trên những kiến thức đã được cung cấp, người học có thể tự nghiên cứu thêm, tìm hiểu sâu về hệ thống các văn bản pháp luật chuyên ngành của luật kinh tế để áp dụng trong quá trình làm việc sau này.
- + Có ý thức tự giác chấp hành pháp luật của Nhà nước, tôn trọng pháp luật, rèn luyện tác phong sống và làm việc theo pháp luật.

+ Biết lựa chọn hành vi và khẳng định sự tự chủ của mình trong các quan hệ xã hội, trong lao động và trong cuộc sống hàng ngày phù hợp với pháp luật.

3. Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về các chủ thể kinh doanh trong nền kinh tế Việt Nam hiện nay như: các mô hình doanh nghiệp (Công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh, doanh nghiệp tư nhân), hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã; về cơ chế pháp lý thực hiện hoạt động đầu tư ở Việt Nam cũng như hoạt động đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài; về hợp đồng nói chung và hợp đồng trong hoạt động thương mại nói riêng; tìm hiểu các cơ chế giải quyết tranh chấp trong kinh doanh thương mại hiện nay và các quy định của pháp luật về phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

4.1. Học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:

Mô hình phân lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:					
Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT VỀ LUẬT KINH TẾ VIỆT NAM	3				-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]
1.1. Vai trò của luật kinh tế trong nền kinh tế thị trường				- Sinh viên nắm được đặc trưng của nền kinh tế thị trường ở Việt Nam, thông qua đó thấy rõ vai trò của Luật kinh tế trong việc điều chỉnh, định hướng nền kinh tế thị trường.	
1.2. Khái niệm ngành luật kinh tế				-Hiểu rõ khái niệm ngành luật kinh tế, phân tích để sinh viên thấy rõ các nhóm quan hệ xã hội mà ngành luật kinh tế điều chỉnh	
1.3. Chủ thể của Luật kinh tế				- Hiểu được khái niệm, đặc điểm của các chủ thể Luật kinh tế gồm: doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cơ quan quản lý nhà	

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, diễn dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
				nước về kinh tế.	
CHƯƠNG 2: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP	4				-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [2]
2.1. Điều lệ Công ty				-Hiểu rõ khái niệm, nội dung của Điều lệ. Thông qua đó hiểu được sự cần thiết của việc xây dựng bản điều lệ của Công ty	
2.2. Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp				- Hiểu rõ các quyền và nghĩa vụ cơ bản của doanh nghiệp và biết cách vận dụng.	
2.3. Người đại diện của doanh nghiệp					
2.4. Tài sản góp vốn vào doanh nghiệp				-Xác định được các loại tài sản có thể sử dụng để góp vốn vào doanh nghiệp - Cách thức tiến hành chuyển quyền sở hữu tài sản góp vốn vào doanh nghiệp - Khi nào cần tiến hành định giá tài sản góp vốn và cách thức tiến hành.	
2.5. Đối tượng có quyền thành lập, góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp và quản lý doanh nghiệp				-Xác định được những đối tượng nào có quyền, không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp - Xác định được những đối tượng nào có quyền, không có quyền góp vốn, mua	

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
				cổ phần, mua phần vốn góp trong doanh nghiệp	
2.6. Thành lập doanh nghiệp				-Nắm được các công việc cần phải chuẩn bị và trình tự, thủ tục tiến hành thành lập một doanh nghiệp hoạt động tại Việt Nam.	
2.7. Tổ chức lại doanh nghiệp				- Hiểu được các hoạt động tổ chức lại doanh nghiệp, sự khác nhau giữa các hoạt động đó và cách thức vận dụng trong những trường hợp cụ thể.	
2.8. Giải thể doanh nghiệp				-Hiểu rõ hệ quả pháp lý của việc giải thể, các trường hợp, điều kiện giải thể. Các bước thực hiện giải thể doanh nghiệp ở Việt Nam	
2.9. Phá sản doanh nghiệp					
CHƯƠNG 3: ĐỊA VỊ PHÁP LÝ CỦA CÁC DOANH NGHIỆP THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT DOANH NGHIỆP	4	8			
3.1. Doanh nghiệp tư nhân				-Hiểu và phân tích được các đặc điểm pháp lý cơ bản của doanh nghiệp tư nhân. - Nắm được quy chế thành lập, chấm dứt hoạt động và một số	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [2]

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
				quyền đặc thù của chủ doanh nghiệp tư nhân. - Hiểu về một số quyền đặc thù của doanh nghiệp tư nhân	
3.2. Công ty TNHH 2 thành viên trở lên				-Hiểu và phân tích được các đặc điểm pháp lý cơ bản của Công ty TNHH 2 thành viên trở lên. Vốn và chế độ tài chính cũng như cơ cấu tổ chức trong công ty.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [2]
3.3. Công ty TNHH 1 thành viên				-Hiểu và phân tích được các đặc điểm pháp lý cơ bản của Công ty TNHH 1 thành viên. Vốn chủ sở hữu cũng như cơ cấu tổ chức trong công ty.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [2]
3.4. Công ty cổ phần				-Hiểu và phân tích được các đặc điểm pháp lý cơ bản của Công ty cổ phần. Nắm được các loại cổ phần trong công ty cổ phần và quy chế pháp lý khác nhau giữa chúng. Hiểu về vốn và chế độ tài chính cũng như cơ cấu tổ chức trong công ty.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [2]
3.5. Công ty hợp danh				-Hiểu và phân tích được các đặc điểm pháp lý cơ bản của Công ty hợp danh. Quy chế đối với thành	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [2]

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
				viên của công ty, sự khác nhau giữa các loại thành viên trong công ty và cơ chế tổ chức hoạt động của nó.	
CHƯƠNG 4: ĐỊA VỊ PHÁP LÝ CỦA HỘ KINH DOANH, DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC VÀ HỢP TÁC XÃ	3				
4.1. Hộ kinh doanh				-Nắm được các vấn đề pháp lý cơ bản về hộ kinh doanh, điều kiện thành lập và đăng ký kinh doanh	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]
4.2. Doanh nghiệp nhà nước					
4.3. Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã				-Nắm được các vấn đề pháp lý cơ bản về hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và hiểu được tính đặc thù của mô hình này, tổ chức hoạt động.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [7]
CHƯƠNG 5: PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU TƯ	4				
5.1. Khái quát về hoạt động đầu tư kinh doanh				-Hiểu rõ khái niệm đầu tư trong Luật đầu tư 2005 và khái niệm đầu tư kinh doanh trong Luật đầu tư 2014	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [3]
5.2. Hình thức đầu tư kinh doanh				-Nắm được các hình thức đầu tư kinh doanh của luật đầu tư -Thấy một số điểm	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [3]

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
				mới của Luật đầu tư 2014 so với Luật đầu tư 2005 về hình thức đầu tư	
5.3. Ngành, nghề đầu tư kinh doanh				-Hướng dẫn sinh viên đọc để nắm được các loại ngành nghề cấm đầu tư kinh doanh ở nước ta; những ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và những ngành nghề được ưu đãi đầu tư ở nước ta.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [3]
5.4. Thủ tục đầu tư kinh doanh				-Hiểu rõ các loại thủ tục đầu tư ở nước ta và cách thức áp dụng	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [3]
5.5. Triển khai thực hiện dự án đầu tư				-Hiểu được cách thức triển khai dự án đầu tư theo quy định của luật đầu tư.	-Nghiên cứu trước;; +Tài liệu [1] +Tài liệu [3]
5.6. Ưu đãi đầu tư				-Hiểu các chính sách ưu đãi đầu tư ở nước ta, đối tượng, địa bàn được hưởng ưu đãi đầu tư.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [3]
5.7. Đầu tư ra nước ngoài				-Nắm được các hình thức đầu tư ra nước ngoài, thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư ra nước ngoài và điều kiện, hồ sơ, thủ tục tiến hành.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [3]
CHƯƠNG 6: PHÁP LUẬT PHÁP SẢN DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ	4				

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
6.1.Khái quát chung về phá sản				-Hiểu rõ khái niệm phá sản và biết cách vận dụng xác định doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [4]
6.2.Thủ tục giải quyết phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã				-Hiểu rõ trình tự, thủ tục các bước tiến hành vụ việc phá sản và cách thức phân chia tài sản phá sản.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [4]
CHƯƠNG 7: PHÁP LUẬT VỀ HỢP ĐỒNG TRONG HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI	4				
7.1. Khái quát chung về hợp đồng				-Hiểu rõ khái niệm, đặc điểm, hình thức, nội dung của hợp đồng. -Cách xác định thời điểm giao kết hợp đồng, điều kiện để hợp đồng có hiệu lực. -Nắm được các trường hợp hợp đồng vô hiệu và hậu quả pháp lý của hợp đồng vô hiệu.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [10]
7.2. Hợp đồng trong hoạt động thương mại				-Hiểu được hợp đồng trong hoạt động thương mại -Nắm được quy định của pháp luật về hợp đồng mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ và các chế tài hay được vận dụng trong hợp đồng, sự khác nhau giữa các loại chế tài hợp đồng.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [5]

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điển dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
CHƯƠNG 8: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP TRONG KINH DOANH THƯƠNG MẠI	4				
8.1. Khái niệm tranh chấp trong kinh doanh thương mại				-Hiểu rõ khái niệm tranh chấp trong kinh doanh thương mại.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [8]; [9]
8.2. Các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh thương mại				-Nắm được các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh thương mại, ưu và nhược điểm của từng phương thức để vận dụng giải quyết tranh chấp xảy ra một cách hiệu quả nhất. -Nắm được trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp tại Tòa án và Trọng tài thương mại.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] +Tài liệu [8]; [9]
TỔNG	30				

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: Tự luận

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: Tự luận

6. Tài liệu học tập:

6.1 Tài liệu bắt buộc

[1]. Nguyễn Đăng Liêm, (2008) Giáo trình luật kinh tế, NXB. Thống kê.

6.2 Tài liệu tham khảo

[2] Lê Văn Hưng, (2015), Giáo trình luật kinh tế, NXB Đại học Quốc gia.

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Đỗ Thanh Phong, sinh 16/01/1973,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: dophongbrvt@gmail.com , điện thoại 0913172525
- Các định hướng nghiên cứu chính: Quản trị Logistics, Quản chuỗi cung ứng, Thống kê, quản trị kho hàng.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày... tháng ... năm 2018

**HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



TS. Vũ Văn Đông

TS. Mai Xuân Thiệu

ThS. Đỗ Thanh Phong

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần: **Thương mại điện tử và ứng dụng công nghệ thông tin trong Logistics**
- Mã học phần: **0101121983**
- Số tín chỉ: 3
- Học phần tiên quyết/học trước: không
- Các yêu cầu đối với học phần (nếu có): không

2. Chuẩn đầu ra của học phần

- **Kiến thức:** Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về máy tính, internet, mạng viễn thông, và kiến thức chung về kinh doanh theo thương mại truyền thống

- **Kỹ năng:**

Kỹ năng cứng: Giúp cho người học có kỹ năng về mạng máy. Trang bị cho người học phương pháp cơ bản về các kỹ thuật kinh doanh trên mạng internet

Kỹ năng mềm: Kỹ năng giao tiếp thông qua việc trao đổi giữa các thành viên trong lớp suốt quá trình học.

- **Thái độ:** Nghiêm túc trong việc sử dụng, bảo quản và tuân thủ các nghiệp vụ hải quan.

3. Tóm tắt nội dung học phần:

Cung cấp kiến thức cơ bản về tổng quan các hoạt động thương mại điện tử, cách thức tiến hành hoạt động kinh doanh trên mạng, điều tra thị trường bằng mạng internet, khuếch trương website, tìm kiếm thông tin.

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
Chương 1. Tổng quan về TMĐT	3			-Nắm được các khái niệm về	-Nghiên cứu trước:
1.1 Khái niệm về TMĐT				TMĐT, phương	+Tài liệu [1]:
1.2 Các phương tiện điện tử phổ biến				tiện điện tử phổ	nội dung
1.3 Khái niệm TMĐT di động				biến, TMĐT di	chương 1.
1.4 Các mô hình TMĐT				động	
1.5 Lợi ích của TMĐT				-Hiểu được các mô	
1.6 Hạn chế của TMĐT				hình TMĐT cơ bản	
				như: B2C, B2B,	

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
				G2C ... -Hiểu được những lợi ích và hạn chế của TMĐT	
Chương 2. Website TMĐT	3			-Hiểu được các khái niệm cơ bản về domain, hosting, trình duyệt ... -Nắm được các yêu cầu cần thiết để thiết lập 1 website TMĐT	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung phần 1-7 chương 5.
2.1. Khái niệm website, domain, web hosting					
2.2 Những yêu cầu cần thiết để thiết lập một website TMĐT					
2.3 Khái niệm về CMS					
2.4 Những module chính của 1 CMS					
2.5 Ứng dụng của CMS				-Hiểu được khái niệm CMS -Lên kế hoạch và áp dụng CMS để xây dựng 1 website TMĐT cụ thể	
Chương 3. Thanh toán điện tử	2			-Hiểu được sự cần thiết phải sử dụng thanh toán điện tử -Hiểu và áp dụng các hình thức thanh toán điện tử như: thẻ tín dụng, ví điện tử, ngân hàng điện tử	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: mục 2, chương 2.
3.1 Sự cần thiết của thanh toán điện tử					
3.2 Thanh toán qua hình thức thẻ					
3.3 Ví điện tử (E-wallet)					
3.4 Ngân hàng điện tử					
3.5 An toàn trong thanh toán điện tử				-Hiểu và áp dụng các biện pháp an toàn trong thanh toán điện tử	
Chương 4. Quảng cáo trực tuyến	2			-Hiểu được những lợi ích của quảng cáo trực tuyến – Hiểu và áp dụng được những hình	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 3.
4.1 Lợi ích của quảng cáo trực tuyến					
4.2 Quảng cáo trực tuyến qua các công cụ tìm kiếm					
4.3 Quảng cáo trực tuyến qua mạng xã					

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, diễn dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
hội				thức quảng cáo trực tuyến thông dụng: công cụ tìm kiếm, mạng xã hội	
4.4 Các hình thức quảng cáo trực tuyến khác					
Chương 5. An ninh TMĐT	5				
5.1 Rủi ro trong TMĐT				-Hiểu được các rủi ro trong TMĐT	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 4.
5.2 Các chính sách bảo mật trong TMĐT				-Xây dựng các chính sách bảo mật TMDT trong doanh nghiệp	
5.3 Các loại tấn công trên mạng				-Hiểu các hình thức tấn công trên mạng	
5.4 Các hình thức phòng chống tấn công mạng				-Áp dụng được một số hình thức phòng chống tấn công mạng	
Chương 6:Những vấn đề cơ bản về hệ thống thông tin trong logistics (LIS)	5		5	Hiểu được sự giá trị của việc cung cấp thông tin đúng lúc và chính xác.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 6.
6.1. Khái niệm					
6.2. Chức năng					
6.3. Vai trò					
6.4. Dòng thông tin trong Logistics					
6.5. Công cụ thông tin liên lạc trong logistics					
6.6. Ứng dụng mã vạch và máy quét mã vạch trong logistics					
6.7. Ứng dụng thông tin liên lạc vệ tinh trong logistics					
Chương 7: Một số hệ thống thông tin trong Logistics	5		5	Giới thiệu một số hệ thống thông tin trong Logistics	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 7.
7.1. ERP					
7.2. VMI					
7.3. WMS					
Chương 8: Thiết kế hệ thống thông	5		5	Giới thiệu những	-Nghiên cứu

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
tin trong logistics				vấn đề liên quan đến thiết kế hệ thống thông tin trong logistics	trước: +Tài liệu [1]: Chương 8.
8.1. Hoạch định / phối hợp					
8.2. Hoạt động					
8.3. Triển khai và quản lý hàng tồn kho					
Tổng	30		15		

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: Tự luận

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: Tiểu luận

6. Tài liệu học tập:

6.1 Tài liệu bắt buộc

[1].Ao Thu Hoài, (2015) Thương mại điện tử, NXB. Thông tin và Truyền thông.

6.2 Tài liệu tham khảo

[2] Nguyễn Duy Quang, (2006), Thương mại điện tử, NXB. Giao thông vận tải.

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Võ Thị Hồng Minh, sinh 1983,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: hongminhvo@gmail.com, điện thoại 0907096077
- Các định hướng nghiên cứu chính: Thương mại điện tử, thanh toán quốc tế, Marketing.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 24 tháng 12 năm 2018

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



TS. Vũ Văn Đông

TS. Mai Xuân Thiệu

ThS. Võ Thị Hồng Minh

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần: **Quản trị chất lượng logistics và chuỗi cung ứng**
- Mã học phần: **0101121982**
- Số tín chỉ: 4
- Học phần tiên quyết/học trước: Không
- Các yêu cầu đối với học phần (nếu có): không

2. Chuẩn đầu ra của học phần

- **Kiến thức:** Môn học giúp sinh viên có những kiến thức cơ bản về quản lý chất lượng: quá trình hình thành các lý thuyết quản lý chất lượng; vai trò của quản lý chất lượng trong các tổ chức; các khái niệm chất lượng và quản lý chất lượng; các công cụ quản lý chất lượng; các phương pháp quản lý chất lượng và các tiêu chuẩn quản lý chất lượng.

- **Kỹ năng:**

Kỹ năng cứng: Sinh viên có thể sở hữu lượng kiến thức liên quan đến các hoạt động Quản lý chất lượng. Sinh viên có thực hiện, phân tích, tổng hợp, đánh giá các hoạt động của thị trường và khả năng vận hành áp dụng vào thực tiễn.

Kỹ năng mềm: Kỹ năng giao tiếp thông qua việc trao đổi giữa các thành viên trong lớp suốt quá trình học.

- **Thái độ:** Nghiêm túc trong việc sử dụng, bảo quản và tuân thủ các nghiệp vụ hải quan.

3. Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học cung cấp cho học viên những kiến thức căn bản về quản trị chất lượng và vai trò của nó đối với sự phát triển bền vững của các tổ chức. Sinh viên hiểu về khái niệm về chất lượng sản phẩm và khách hàng. Môn học giúp sinh viên hiểu và thực hành các phương pháp đo lường chất lượng, các phương pháp quản trị chất lượng và cải tiến chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp, tổ chức.

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

4.1. Học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
Chương 1: Chất lượng sản phẩm và khách hàng	3				Đọc tài liệu [1] chương [1]
1.1.Sản phẩm				Giúp sinh viên hiểu	

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
1.2. Chất lượng sản phẩm				rõ được những khái niệm ban đầu về sản phẩm và chất lượng sản phẩm	
1.3. Đặc điểm của chất lượng sản phẩm					
1.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm					
1.5. Khách hàng và nhu cầu của khách hàng					
Chương 2: Một số vấn đề cơ bản về quản trị chất lượng	3				Đọc tài liệu [1] chương [2]
2.1. Một số khái niệm và thuật ngữ cơ bản				Giúp sinh viên nắm rõ vai trò và nguyên tắc của quản trị chất lượng	
2.2. Vai trò của quản trị chất lượng					
2.3. Nguyên tắc của quản trị chất lượng					
2.4. Đặc điểm của quản trị chất lượng					
2.5. Các giai đoạn quản trị chất lượng					
Chương 3: Cải tiến chất lượng và đảm bảo chất lượng	8				Đọc tài liệu [1] chương [3]
3.1. Cải tiến chất lượng				Giúp sinh viên nắm rõ được biện pháp cải tiến chất lượng và đảm bảo chất lượng	
3.2. Đảm bảo chất lượng					
Chương 4: Quản trị chất lượng trong ngành kinh doanh dịch vụ	11				Đọc tài liệu [1] chương [4]
4.1. Khái niệm dịch vụ và sản phẩm dịch vụ				Giúp sinh viên nắm rõ các vấn đề liên quan đến quản trị chất lượng trong ngành kinh doanh	
4.2. Đặc điểm của sản phẩm dịch vụ					
4.3. Những khó khăn trong					

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
quản trị chất lượng dịch vụ				dịch vụ	
4.4. Quản trị chất lượng dịch vụ					
Chương 5: Các phương pháp thống kê sử dụng trong quản trị chất lượng	11				Đọc tài liệu [1] chương [5]
5.1. Khái niệm phương pháp thống kê				Giúp sinh viên nắm rõ được cách lập các biểu đồ trong quản trị chất lượng	
5.2. Biểu đồ Pareto					
5.3. Biểu đồ nhân quả (biểu đồ xương cá)					
Chương 6: Hệ thống quản lý chất lượng toàn diện TQM	8				Đọc tài liệu [1] chương [6]
6.1. Khái niệm TQM				Giúp sinh viên nắm rõ được hệ thống quản lý chất lượng toàn diện của doanh nghiệp	
6.2. Đặc điểm TQM					
6.3. Triết lý TQM					
6.4. Triển khai áp dụng TQM trong doanh nghiệp					
6.5. Kiểm tra hệ thống chất lượng					
Chương 7: Đánh giá chất lượng logistics và chuỗi cung ứng	8				Đọc tài liệu [1] chương [7]
7.1. Chỉ tiêu đánh giá chất lượng logistics và chuỗi cung ứng				Giúp sinh viên nắm rõ được các chỉ tiêu và biện pháp để đánh giá chất lượng chuỗi cung ứng.	
7.2. Đo lường và đánh giá hiệu quả của logistics và chuỗi cung ứng					
Chương 8: Quản trị chất lượng chuỗi cung ứng (SCQM)	8				Đọc tài liệu [1] chương [8]
8.1. Khái niệm SCQM				Giúp sinh viên nắm rõ được vai trò của SCQM và cách tích	
8.2. Tầm quan trọng của SCQM					

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, diễn dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
8.3. Mục tiêu của SCQM				hợp TQM và SCQM	
8.4. Các khía cạnh của SCQM					
8.5. Tích hợp TQM và SCQM					
8.6. Áp dụng SCQM trong vận chuyển hàng hóa bằng đường biển					
TỔNG	60				

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: thuyết trình nhóm

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: Tiểu luận

6. Tài liệu học tập:

6.1 Tài liệu bắt buộc

[1] .Nguyễn Quốc Tuấn, (2010) Quản trị chất lượng toàn diện, NXB. Tài chính.

6.2 Tài liệu tham khảo

[2] GS.TS Đoàn Thị Hồng Vân, (2010) “Logistics, những vấn đề cơ bản”, NXB. LD–XH .

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Đinh Thu Phương, sinh 1983,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: dinhthuphuong0908@gmail.com, điện thoại 0975334964
- Các định hướng nghiên cứu chính: Vận tải đa phương thức, vận tải hàng không, vận tải đường bộ, giao nhận quốc tế.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 24 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



(Signature of TS. Mai Xuân Thiệu)

TS. Mai Xuân Thiệu

(Signature of ThS. Đinh Thu Phương)

ThS. Đinh Thu Phương

TS. Vũ Văn Đông

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần: **Nghiệp vụ Hải Quan**
- Mã học phần: **0101121981**
- Số tín chỉ: 3
- Học phần tiên quyết/học trước: không
- Các yêu cầu đối với học phần (nếu có): không

2. Chuẩn đầu ra của học phần

- **Kiến thức** : Học phần trang bị cho người học một cách hệ thống, khoa học những kiến thức cũng như những kỹ năng cơ bản và cần thiết về nghiệp vụ hải quan. Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về nghiệp vụ hải quan của Việt Nam trong sự phù hợp với những quy định của hải quan thế giới; giúp người học hiểu một cách đầy đủ về quy trình thủ tục hải quan, trị giá hải quan, khai báo hải quan cũng như quản lý rủi ro trong hoạt động hải quan. Từ đó, học phần giúp người học có được kỹ năng để thực hiện các hoạt động liên quan quy trình thủ tục hải quan, thông quan cho hàng hóa xuất nhập khẩu

- **Kỹ năng**:

Kỹ năng cứng:

Xác định các nghiệp vụ hải quan của Việt Nam trong sự phù hợp với những quy định của hải quan thế giới,

Quy trình thủ tục hải quan, trị giá hải quan,

Khai báo hải quan cũng như quản lý rủi ro trong hoạt động hải quan,

Đại lý thủ tục hải quan

Kỹ năng mềm: Kỹ năng giao tiếp thông qua việc trao đổi giữa các thành viên trong lớp suốt quá trình học.

- Thái độ: Nghiêm túc trong việc sử dụng, bảo quản và tuân thủ các nghiệp vụ hải quan.

3. Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản, khái quát về hải quan, trị giá hải quan, thủ tục hải quan cũng như hoạt động kiểm tra, giám sát hải quan và quản lý rủi ro trong hoạt động hải quan. Đặc biệt, học phần cũng cung cấp cho người học những hiểu biết, kỹ năng cần thiết để thực hiện khai hải quan và đăng ký hồ sơ hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, hàng gia công, hàng đưa vào các khu chế xuất, hàng xuất khẩu tại chỗ, hàng tham dự hội chợ triển lãm, hàng viện trợ, phương tiện vận tải xuất nhập cảnh phục vụ các cơ quan ngoại giao và hàng chuyển khẩu, tạm nhập tái xuất. Ngoài ra, học phần còn giới thiệu, cung cấp cho sinh viên những vấn đề, những đặc điểm chính của hoạt động tại các đại lý làm thủ tục hải quan ở Việt Nam hiện nay.

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

4.1. Học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
Chương 1: Giới thiệu về hải quan Việt Nam	2				Đọc tài liệu [1] chương [1]
1.1.Lịch sử phát triển của Hải quan thế giới và Hải quan Việt Nam				Giúp sinh viên hiểu được rõ khái niệm,vai trò, hệ thống tổ chức của hải quan Việt Nam	
1.2. Vai trò của Hải quan Việt Nam					
1.3. Hệ thống tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Hải quan Việt Nam					
1.4.Mô hình hoạt động của hải quan					
1.5. Cơ sở pháp lý của hoạt động hải quan					
1.6. Hiện đại hóa hải quan					
Chương 2: Thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu theo hợp đồng mua bán hàng hóa	7				Đọc tài liệu [1] chương [2]
2.1. Khái niệm về thủ tục hải quan, quy trình thủ tục hải quan				Giúp sinh viên nắm rõ thủ tục đối với hàng hóa xuất nhập khẩu theo hợp đồng mua bán hàng hóa	
2.2. Nguyên tắc thực hiện thủ tục hải quan					
2.3. Chủ thể thực hiện thủ tục hải quan					
2.3.1. Người khai hải quan					
2.3.2. Công chức hải quan					
2.3.3. Mối quan hệ giữa các chủ thể thực hiện thủ					

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
tục hải quan					
2.4. Quy trình thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu theo hợp đồng mua bán hàng hóa					
2.4.1.Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ hải quan					
2.4.2.Kiểm tra thực tế hàng hóa					
2.4.3. Thu phí, lệ phí hải quan và quyết định thông quan					
2.4.4. Phức tập hồ sơ hải quan					
2.5. Tham vấn giá					
Chương 3: Thủ tục hải quan đối với một số loại hình kinh doanh đặc biệt	7				Đọc tài liệu [1] chương [3]
3.1. Thủ tục hải quan đối với hàng hóa gia công cho thương nhân nước ngoài;				Giúp sinh viên nắm rõ tầm quan trọng của Thủ tục hải quan đối với một số loại hình kinh doanh đặc biệt	
3.2. Thủ tục hải quan đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu;					
3.3. Thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp chế xuất;					
3.4. Thủ tục hải quan đối với hàng hóa kinh doanh tạm nhập - tái xuất;					
3.5. Thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu					

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
nhập khẩu tại chỗ;					
3.6. Thủ tục hải quan đối với hàng hóa vận chuyển chịu sự giám sát hải quan;					
Chương 4: Thuế Hải Quan	8				Đọc tài liệu [1] chương [4]
4.1.Khái niệm về thuế hải quan và phương pháp tính thuế hải quan				Giúp sinh viên nắm rõ các loại thuế nhập khẩu, xuất khẩu và cách tính thuế	
4.1.1.Khái niệm về thuế hải quan					
4.1.2. Các phương pháp tính thuế hải quan (tuyệt đối, theo giá trị, kết hợp)					
4.2.Phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu					
4.2.1. Khái niệm và ý nghĩa của phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu					
4.2.2. Danh mục HS					
4.2.3. Danh mục hàng hòa hóa ASEAN					
4.2.4. Danh mục hàng hóa XNK của Việt Nam					
4.3. Thuế suất					
4.3.1. Thuế suất thông thường					
4.3.2. Thuế suất MFN					
4.3.3. Thuế suất ưu đãi đặc biệt					
4.4. Phương pháp xác định trị giá tính thuế					
Chương 5: Quản lý rủi ro và gian lận thương	8				Đọc tài liệu [1] chương [5]

Giúp sinh viên nắm rõ các loại thuế nhập khẩu, xuất khẩu và cách tính thuế

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
mại trong hoạt động Hải Quan					
5.1. Buôn lậu và gian lận thương mại trong hoạt động hải quan					
5.1.1. Khái niệm buôn lậu và gian lận thương mại trong hoạt động hải quan				Giúp sinh viên nắm rõ các quản lý rủi ro và gian lận thương mại trong hoạt động Hải Quan	
5.1.2. Các hình thức gian lận thương mại trong hoạt động hải quan					
5.1.3. Tác hại của buôn lậu và gian lận thương mại trong hoạt động hải quan (đối với nền kinh tế, đối với doanh nghiệp)					
5.1.4. Các biện pháp phòng chống buôn lậu và gian lận thương mại trong hoạt động hải quan					
5.1.5. Các yếu tố ảnh hưởng phòng chống buôn lậu và gian lận thương mại trong hoạt động hải quan					
5.2. Giám sát hải quan					
5.2.1. Khái niệm và ý nghĩa của giám sát hải quan					
5.2.2. Các phương thức giám sát hải quan					
5.3. Quản lý rủi ro trong hoạt động hải quan					
5.3.1. Khái niệm và ý nghĩa của quản lý rủi ro					



Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
trong hoạt động hải quan					
5.3.2. Quy trình quản lý rủi ro trong hoạt động hải quan					
5.3.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý rủi ro					
Chương 6: Đại lý làm thủ tục hải quan	8				Đọc tài liệu [1] chương [6]
6.1. Khái niệm và vai trò của đại lý làm thủ tục hải quan				Giúp sinh viên nắm rõ đại lý làm thủ tục hải quan trong hệ thống quản lý Hải Quan Việt Nam ..	
6.2. Điều kiện làm đại lý hải quan và nhân viên đại lý hải quan					
6.3. Phạm vi công việc của đại lý làm thủ tục hải quan					
6.4. Mối quan hệ giữa cơ quan hải quan, đại lý hải quan và chủ hàng					
TỔNG	45				

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: thuyết trình nhóm

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: Tiểu luận

6. Tài liệu học tập:

6.1 Tài liệu bắt buộc

[1]. Huỳnh Thị Thủy Giang, (2018), Giáo trình Quản trị chuỗi cung ứng, NXB. Đại học Quốc gia Tp.HCM.

6.2 Tài liệu tham khảo

[2].Quốc hội,(2014) *Luật Hải Quan*, NXB Lao động - xã hội.

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Đinh Thu Phương, sinh 1983,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: dingthuphuong0908@gmail.com, điện thoại 0975334964
- Các định hướng nghiên cứu chính: Vận tải đa phương thức, vận tải hàng không, vận tải đường bộ, giao nhận quốc tế.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày ²⁴ tháng ¹² năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



TS. Vũ Văn Đông

TS. Mai Xuân Thiệu

ThS. Đinh Thu Phương

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần : **Thực tập tốt nghiệp**
- Mã học phần: **0101100 101**
- Số tín chỉ : 4
- Học phần tiên quyết/học trước: Thực tập chuyên ngành
- Các yêu cầu đối với học phần : Không

2. Chuẩn đầu ra của học phần

- **Kiến thức:** Sau khi hoàn tất học phần sinh viên có khả năng nắm vững hơn về tổng quan doanh nghiệp, cách thức hoạt động của doanh nghiệp logistics và chuỗi cung ứng nhằm rút ra kinh nghiệm trong qua trình làm việc sau này như: Quy trình làm việc, cách thức triển khai công việc, phân công lao động, giám sát công việc logistics; vận tải hàng hóa; quản lý kho hàng và tồn kho; thủ tục xuất nhập khẩu, hoạt động của cảng, hoạt động của chuỗi cung ứng ..v.v

- **Kỹ năng**

Kỹ năng cứng: Sinh viên tiếp cận những vấn đề liên quan đến nghiên cứu khoa học, quan điểm, phương pháp luận và các bước tiến hành nghiên cứu khoa học. Việc lựa chọn vấn đề cần nghiên cứu, sự đóng góp của công trình nghiên cứu.

Kỹ năng mềm: Cách thức thu thập và các nguồn thông tin, xây dựng bảng câu hỏi, phương pháp phỏng vấn, chọn mẫu...

-**Thái độ:** Sinh viên tiếp nhận, lĩnh hội những kiến thức của ngành học. Thận trọng trong công tác Logistics và quản lý chuỗi cung ứng trong môi trường làm việc thực tế cũng như ngoài xã hội...

3. Tóm tắt nội dung học phần:

Báo cáo thực tập tốt nghiệp ngành Logistics & Quản lý chuỗi cung ứng là báo cáo tổng hợp hoạt động của đơn vị hay bộ phận thực tập từ đó đưa ra những kiến nghị và rút ra kinh nghiệm học hỏi được của sinh viên từ quá trình đi thực tập, có thể là một trong các học phần chủ yếu sau đây: Quản trị logistics, vận tải hàng hóa, quản lý kho hàng và tồn kho; thủ tục xuất nhập khẩu, hoạt động của cảng, hoạt động của chuỗi cung ứng. Sau khi

hoàn tất học phần sinh viên có khả năng nắm vững hơn về cách thức hoạt động của doanh nghiệp logistics và chuỗi cung ứng nhằm rút ra kinh nghiệm trong qua trình làm việc sau này như: Quy trình làm việc, cách thức triển khai công việc, phân công lao động, giám sát công việc logistics; vận tải hàng hóa; quản lý kho hàng và tồn kho; thủ tục xuất nhập khẩu, hoạt động của cảng, hoạt động của chuỗi cung ứng v.v... Đồng thời, tiếp cận những vấn đề liên quan đến nghiên cứu khoa học, quan điểm, phương pháp luận và các bước tiến hành nghiên cứu khoa học. Việc lựa chọn vấn đề cần nghiên cứu, sự đóng góp của công trình nghiên cứu. Cách thức thu thập và các nguồn thông tin, xây dựng bảng câu hỏi, phương pháp phỏng vấn, chọn mẫu...

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

4.1. Học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:

4.2. Học phần thực hành:

Nội dung chi tiết	Số tiết	Mục tiêu cụ thể	Dụng cụ, thiết bị sử dụng	Định mức vật tư/SV, nhóm SV	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
Bài 1 Cách trình bày báo cáo	5				
1.1 Trang bìa					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.1
1.2 Nhận xét của đơn vị thực tập					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.2
1.3 Nhận xét của giáo viên		Sinh viên biết viết báo cáo khoa học từ trình bày bìa, lời cảm ơn, mục lục và lời mở đầu của báo cáo khoa học			Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.3
1.4 Lời cảm ơn					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.4
1.5 Mục lục					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.4
1.6 Lời mở đầu:					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.5
Bài 2: Tổng quan về Doanh nghiệp	15				
2.1. Tổng quan hoạt động của doanh nghiệp		Các mốc thời gian và sự kiện lịch sử liên quan đến doanh nghiệp Cơ cấu tổ chức của			Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.1
2.2 Cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.2

Nội dung chi tiết	Số tiết	Mục tiêu cụ thể	Dụng cụ, thiết bị sử dụng	Định mức vật tư/SV, nhóm SV	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
2.3 Loại hình kinh doanh	20	doanh nghiệp. Xu hướng đối với nền kinh tế & đối với doanh nghiệp			Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.3
2.4 Thực trạng kinh doanh của 2 năm gần nhất					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.4
Bài 3 Cơ sở lý luận về đề tài nghiên cứu					
3.1. Các khái niệm		- Sinh viên tổng hợp các lý thuyết liên quan đến đề tài nghiên cứu để có khái niệm, quy trình, qui định. Sinh viên biết tổng hợp lý thuyết về mô tả chứng từ và phương pháp phân tích			Tài liệu [1]: nội dung từ mục 3.1
3.2. Quy trình, qui định và định mức kinh tế					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 3.2
3.3. Mô tả các chứng từ như: Vận đơn, hợp đồng và các chứng từ liên quan					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 3.3
Bài 4 Thực trạng của vấn đề nghiên cứu về Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	40				
4.1 Quy trình làm việc về Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng tại doanh nghiệp gồm kho, bãi và giao nhận		- Sinh viên tổng hợp các lý thuyết liên quan đến đề tài nghiên cứu để trình bày các khái niệm, quy trình, qui định và định mức kinh tế. Sinh viên biết tổng hợp lý thuyết về mô tả chứng từ và phương pháp phân tích			Tài liệu [1]: nội dung từ mục 4.1
4.2. Các vấn đề về Logistics và Chuỗi cung ứng					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 4.2
4.3. Thực trạng các chứng từ như: Vận đơn, hợp đồng và các chứng từ liên quan	30				Tài liệu [1]: nội dung từ mục 4.3
Bài 5: Giải pháp của vấn đề nghiên cứu về Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng					
5.1 Giải pháp về quy trình làm việc về Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng tại doanh nghiệp gồm kho, bãi và giao nhận		- Sinh viên tổng hợp các lý thuyết liên quan đến đề tài nghiên cứu để trình bày các khái niệm, quy trình, qui định			Tài liệu [1]: nội dung từ mục 5.1
5.2. Giải pháp các vấn đề về					Tài liệu [1]:

Nội dung chi tiết	Số tiết	Mục tiêu cụ thể	Dụng cụ, thiết bị sử dụng	Định mức vật tư/SV, nhóm SV	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
Logistics và Chuỗi cung ứng		và định mức kinh tế.			nội dung từ mục 5.2
5.3. Giải pháp các chứng từ như: Vận đơn, hợp đồng và các chứng từ liên quan		Sinh viên biết tổng hợp lý thuyết về mô tả chứng từ và phương pháp phân tích			Tài liệu [1]: nội dung từ mục 5.3
Bài 6 Kết luận	10				
6.1 Kết luận về quy trình dịch vụ Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng tại doanh nghiệp		- Sinh viên kết luận về các nội dung liên quan đến đề tài nghiên cứu.			+Tài liệu [1]: nội dung từ mục 6.1
6.2. Kết luận các vấn đề về Logistics và Chuỗi cung ứng		- Sinh viên kết luận và đề xuất giải pháp Logistics cho doanh nghiệp			+Tài liệu [1]: nội dung từ mục 6.2 +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 6.3
6.3. Kiến nghị					
Tổng cộng	120				

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: tự luận

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: Tự luận

6 Tài liệu học tập

6.2 Tài liệu bắt buộc

[1]. Ghiani Gianpaolo, (2013) Introduction to logistics systems management, John Wiley & Son.

6.2 Tài liệu tham khảo

[2] Smith John Meredith, (2002) Logistics & the out-bound supply chain, Penton.

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Đỗ Thanh Phong, sinh 16/01/1973,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: dophongbrvt@gmail.com , điện thoại 0913172525
- Các định hướng nghiên cứu chính: Quản trị Logistics, Quản trị chuỗi cung ứng, Thống kê, quản trị kho hàng.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 24 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Vũ Văn Đông

TS. Mai Xuân Thiệu

ThS. Đỗ Thanh Phong



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần : **Khóa luận tốt nghiệp**
- Mã học phần: **0101100 102**
- Số tín chỉ : 8
- Học phần tiên quyết/học trước: Thực tập tốt nghiệp
- Các yêu cầu đối với học phần : Không

2. Chuẩn đầu ra của học phần

- **Kiến thức:** Sau khi hoàn tất học phần, sinh viên có khả năng nghiên cứu khoa học về logistics và quản lý chuỗi cung ứng và thực hành tốt hơn tại quan doanh nghiệp, cách thức hoạt động của doanh nghiệp logistics và chuỗi cung ứng. Sinh viên rút ra kinh nghiệm trong quá trình làm việc sau này như: Quy trình làm việc, cách thức triển khai công việc, phân công lao động, giám sát công việc logistics; vận tải hàng hóa; quản lý kho hàng và tồn kho; thủ tục xuất nhập khẩu, hoạt động của cảng, hoạt động của chuỗi cung ứng ..v.v

- **Kỹ năng**

Kỹ năng cứng: Sinh viên tiếp cận nghiên cứu khoa học, quan điểm, phương pháp luận và các bước tiến hành nghiên cứu khoa học. Việc lựa chọn vấn đề cần nghiên cứu, sự đóng góp của công trình nghiên cứu.

Kỹ năng mềm: Cách thức thu thập và các nguồn thông tin, xây dựng bảng câu hỏi, phương pháp phỏng vấn, chọn mẫu...

-**Thái độ:** Sinh viên tiếp nhận, lĩnh hội những kiến thức của ngành học. Thận trọng trong công tác Logistics và quản lý chuỗi cung ứng trong môi trường làm việc thực tế cũng như ngoài xã hội. .

3. Tóm tắt nội dung học phần:

Báo cáo khóa luận tốt nghiệp ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng là báo cáo tổng hợp hoạt động của đơn vị hay bộ phận thực tập từ đó đưa ra những kiến nghị và rút ra kinh nghiệm học hỏi được của sinh viên từ quá trình đi thực tập, có thể là một trong các học phần chủ yếu sau đây: Quản trị logistics, vận tải hàng hóa; quản lý kho hàng và tồn

kho; thủ tục xuất nhập khẩu, hoạt động của cảng, hoạt động của chuỗi cung ứng ... Sau khi hoàn tất học phần sinh viên có khả năng nắm vững hơn về cách thức hoạt động của doanh nghiệp logistics và chuỗi cung ứng nhằm rút ra kinh nghiệm trong quá trình làm việc sau này như: Quy trình làm việc, cách thức triển khai công việc, phân công lao động, giám sát công việc logistics; vận tải hàng hóa; quản lý kho hàng và tồn kho; thủ tục xuất nhập khẩu, hoạt động của cảng, hoạt động của chuỗi cung ứng v.v... Đồng thời, tiếp cận những vấn đề liên quan đến nghiên cứu khoa học, quan điểm, phương pháp luận và các bước tiến hành nghiên cứu khoa học. Việc lựa chọn vấn đề cần nghiên cứu, sự đóng góp của công trình nghiên cứu. Cách thức thu thập và các nguồn thông tin, xây dựng bảng câu hỏi, phương pháp phỏng vấn, chọn mẫu...

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

4.1. Học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp	Thí nghiệm, thực hành, diễn đã			
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
Chương 1 Cách trình bày báo cáo	5				
1.1 Trang bìa					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.1
1.2 Nhận xét của đơn vị thực tập					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.2
1.3 Nhận xét của giáo viên					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.3
1.4 Lời cảm ơn					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.4
1.5 Mục lục					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.4
1.6 Lời mở đầu:					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.5
Chương 2 Tổng quan về Doanh nghiệp	15				
2.1. Tổng quan hoạt động của doanh nghiệp					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.1
2.2 Cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.2
2.3 Loại hình kinh doanh					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.3
2.4 Thực trạng kinh doanh					Tài liệu [1]: nội

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp Lý thuyết	Bài tập, thảo luận	Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
của 2 năm gần nhất				với doanh nghiệp	dung từ mục 2.4
Chương 3 Cơ sở lý luận về đề tài nghiên cứu	20				
3.1. Các khái niệm				- Sinh viên tổng hợp các lý thuyết liên quan đến đề tài nghiên cứu để có khái niệm, quy trình, qui định.	Tài liệu [1]: nội dung từ mục 3.1
3.2. Quy trình, qui định và định mức kinh tế				Sinh viên biết tổng hợp lý thuyết về mô tả chứng từ và phương pháp phân tích	Tài liệu [1]: nội dung từ mục 3.2
3.3. Mô tả các chứng từ như: Vận đơn, hợp đồng và các chứng từ liên quan					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 3.3
Chương 4 Thực trạng của vấn đề nghiên cứu về Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	40				
4.1 Quy trình làm việc về Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng tại doanh nghiệp gồm kho, bãi và giao nhận				- Sinh viên tổng hợp các lý thuyết liên quan đến đề tài nghiên cứu để trình bày các khái niệm, quy trình, qui định và định mức kinh tế.	Tài liệu [1]: nội dung từ mục 4.1
4.2. Các vấn đề về Logistics và Chuỗi cung ứng				Sinh viên biết tổng hợp lý thuyết về mô tả chứng từ và phương pháp phân tích	Tài liệu [1]: nội dung từ mục 4.2
4.3. Thực trạng các chứng từ như: Vận đơn, hợp đồng và các chứng từ liên quan					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 4.3
Chương 5: Giải pháp của vấn đề nghiên cứu về Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	30				
5.1 Giải pháp về quy trình làm việc về Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng tại doanh nghiệp gồm kho, bãi và giao nhận				- Sinh viên tổng hợp các lý thuyết liên quan đến đề tài nghiên cứu để trình bày các khái niệm,	Tài liệu [1]: nội dung từ mục 5.1

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp Lý thuyết	Bài tập, thảo luận	Thí nghiệm, thực hành, điền dã		
5.2. Giải pháp các vấn đề về Logistics và Chuỗi cung ứng				quy trình, qui định và định mức kinh tế. Sinh viên biết tổng hợp lý thuyết về mô tả chứng từ và phương pháp phân tích	Tài liệu [1]: nội dung từ mục 5.2
5.3. Giải pháp các chứng từ như: Vận đơn, hợp đồng và các chứng từ liên quan					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 5.3
Chương 6 Kết luận	10				
6.1 Kết luận về quy trình dịch vụ Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng tại doanh nghiệp				- Sinh viên kết luận về các nội dung liên quan đến đề tài nghiên cứu. - Sinh viên kết luận và đề xuất giải pháp Logistics cho doanh nghiệp	Tài liệu [1]: nội dung từ mục 6.1
6.2. Kết luận các vấn đề về Logistics và Chuỗi cung ứng					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 6.2
6.3. Kiến nghị					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 6.3
6.4 Phụ lục					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 6.3
6.5 Tài liệu tham khảo					Tài liệu [1]: nội dung từ mục 6.3
Tổng cộng	120				

4.2. Học phần thực hành:

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: tự luận

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: Tự luận

6 Tài liệu học tập

6.1 Tài liệu bắt buộc

[1] Trần Thanh Hải, (2018), Hỏi & đáp Logistics, NXB Công thương.

6.2 Tài liệu tham khảo

[2] Chernobai Anna S, (2007) Operational risk, Wiley ;John Wiley [distributor] .

[3] Penza Pietro,(2001), Measuring market risk with value at risk, John Wiley.

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Đỗ Thanh Phong, sinh 16/01/1973,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: dophongbrvt@gmail.com , điện thoại 0913172525
- Các định hướng nghiên cứu chính: Quản trị Logistics, Quản trị chuỗi cung ứng, Thống kê, quản trị kho hàng.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày...24 tháng...12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Vũ Văn Đông

TS. Mai Xuân Thiệu

ThS. Đỗ Thanh Phong

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần: **Kinh tế quốc tế**
- Mã học phần: **0101100034**
- Số tín chỉ: 2
- Học phần tiên quyết/học trước: Không
- Các yêu cầu đối với học phần : Không

2. Chuẩn đầu ra của học phần

- Kiến thức: Sau khi hoàn tất học phần sinh viên có khả năng nắm vững những kiến thức cơ bản về những vấn đề phân phối và sử dụng tài nguyên giữa các nền kinh tế, giữa các quốc gia nghiệp vụ tín dụng cũng như các nghiệp vụ kinh doanh khác của ngân hàng thương mại trong nền kinh tế thị trường.

- Kỹ năng: Sinh viên có kỹ năng phối hợp các tài nguyên giữa các nền kinh tế, giải quyết được các vấn đề xuất khẩu và nhập khẩu của mỗi quốc gia. Sinh viên hiểu bản chất để giải quyết sự di chuyển vốn, lao động và công nghệ giữa các quốc gia.

- Thái độ: Sinh viên sẽ ý thức, trách nhiệm các vấn đề quan hệ giữa các quốc gia và sự trao đổi hàng hóa, vốn, công nghệ và lao động giữa các quốc gia.

3. Tóm tắt nội dung học phần: Kinh tế quốc tế (kinh tế học quốc tế) nghiên cứu các học thuyết thương mại quốc tế, các mối quan hệ kinh tế giữa các nước, các nền kinh tế và các khu vực kinh tế trên thế giới, qui luật trao đổi thương mại quốc tế. Kinh tế quốc tế giải thích sự di chuyển các nguồn lực về vốn, lao động và công nghệ trên thế giới. Kinh tế quốc tế được sinh ra từ Kinh tế học, là một bộ phận của Kinh tế học. Ngoài ra kinh tế quốc tế nghiên cứu các rào cản về thuế quan, quota và các rào cản kỹ thuật giữa các nước trong trao đổi thương mại quốc tế.

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

4.1. Học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, diễn đã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
Chương 1: Tổng quan về kinh tế học quốc tế	3	0		- Kiến thức: Sinh viên nắm vững khái niệm, đối tượng nghiên cứu về kinh tế quốc tế	
1.1. Giới thiệu khái quát về môn học					
1.2. Những thay đổi lớn của nền kinh tế thế giới hiện đại và ảnh hưởng của nó đến mậu dịch quốc tế.				-Kỹ năng: Sự thay đổi của kinh tế quốc tế, sinh viên sẽ có kỹ năng vận dụng đối tượng nghiên cứu tại doanh nghiệp.	-Nghiên cứu trước: Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.1 đến 1.3, Chương 1
1.3. Thương mại quốc tế của Việt Nam.				- Thái độ: Sinh viên có ý thức trách nhiệm sự thay đổi mối quan hệ kinh tế quốc tế	
1.4. Khuynh hướng dòng chảy vốn trên thế giới và ở Việt Nam.					
Chương 2: Lý thuyết thương mại quốc tế	12			- Kiến thức: Sinh viên nắm vững khái niệm, lý thuyết thương mại quốc tế	
2.1. Mô hình Ricardo về năng suất lao động				-Kỹ năng: Sinh viên có kỹ năng về các lý thuyết thương mại quốc tế.	-Nghiên cứu trước: Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.1 đến 2.3, Chương 2
2.1.1. Các lý thuyết thương mại trước Ricardo					
2.1.2. Lý thuyết về lợi thế so sánh của D. Ricardo (1772-1823)				- Thái độ: Sinh viên có ý thức trách nhiệm sự trao đổi thương mại quốc tế	
2.2. Mô hình Heckscher- Ohlin về trang bị nguồn lực					
2.3. Lý thuyết thương mại nội ngành					
Chương 3: Chính sách thương mại quốc tế	6			- Kiến thức: Sinh viên nắm vững những vấn đề chính sách thương mại quốc tế bao gồm các vấn đề về thuế, hạn ngạch nhập khẩu.	-Nghiên cứu trước: Tài liệu [1]: nội dung từ mục 3.1 đến 3.2, Chương 3
3.1. Phân tích cơ bản về thuế quan					
3.1.1. Những vấn đề chung về thuế quan					

3.1.2. Tác động của thuế quan				-Kỹ năng: Sinh viên có kỹ năng về các vấn đề thuế, hạn ngạch nhập khẩu.	
3.1.3. Thuế nhập khẩu					
3.2. Các hình thức hạn chế mậu dịch khác và đàm phán mậu dịch đa phương				- Thái độ: Sinh viên có ý thức trách nhiệm về thuế nhập khẩu và hạn ngạch nhập khẩu.	
3.2.1. Hạn ngạch nhập khẩu					
3.2.2. Những hàng rào mậu dịch phi thuế quan khác					
Chương 4: Liên kết kinh tế và Di chuyển nguồn lực quốc tế	6	0		- Kiến thức: Sinh viên nắm vững những vấn đề liên kết và di chuyển các nguồn lực quốc tế.	
4.1. Thị trường vốn quốc tế					
4.2. Sự di chuyển vốn quốc tế				-Kỹ năng: Sinh viên có kỹ năng về các vấn đề di chuyển vốn và lao động quốc tế.	-Nghiên cứu trước: Tài liệu [1]: nội dung từ mục 4.1 đến 4.3, Chương 4
4.3. Phân tích tác động và hiệu quả của sự di chuyển vốn quốc tế					
4.5. Công ty đa quốc gia				- Thái độ: Sinh viên có ý thức trách nhiệm về di chuyển vốn và lao động quốc tế.	
4.6. Di chuyển lao động quốc tế					
Chương 5: Tài chính quốc tế	3			- Kiến thức: Sinh viên nắm vững những vấn đề tài chính quốc tế.	
5.1. Khái niệm cán cân thanh toán					
5.2. Nguyên tắc hạch toán trong cán cân thanh toán				-Kỹ năng: Sinh viên có kỹ năng về cán cân thanh toán và tỷ giá hối đoái.	-Nghiên cứu trước: Tài liệu [1]: nội dung từ mục 5.1 đến 5.3, Chương 5
5.3. Các đối bên trong và bên ngoài					
5.4. Ảnh hưởng của tỷ giá hối đoái tới cán cân thanh toán				- Thái độ: Sinh viên có ý thức trách nhiệm về cán cân thanh toán quốc tế, tỷ giá hối đoái.	
Tổng cộng	30				

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1 Điểm kiểm tra thường xuyên, định lý, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2 Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: Tự luận

5.3 Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: Tự luận

6. Tài liệu học tập

6.1 Tài liệu bắt buộc:

[1] Hoàng Thị Chính,(2010) *Giáo trình Kinh tế quốc tế*, Đại học Kinh tế TP HCM.

6.2 Tài liệu tham khảo:

[2] Ngô Lực Tài,(2015) *Logistics động lực phát triển kinh tế*, Nhà xuất bản Văn Hóa – Nghệ Thuật.

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Đỗ Thanh Phong, sinh 16/01/1973,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: dophongbrvt@gmail.com, điện thoại 0913172525
- Các định hướng nghiên cứu chính: Quản trị Logistics, Quản trị chuỗi cung ứng, Thống kê, quản trị kho hàng.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày..24 tháng..12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

HỌ HIỆU TRƯỞNG



TS. Vũ Văn Đông

TS. Mai Xuân Thiệu

ThS. Đỗ Thanh Phong

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

- Tên học phần: **Logistics**
- Mã học phần: **0101121050**
- Số tín chỉ: 2
- Học phần tiên quyết/học trước: Không
- Các yêu cầu đối với học phần (nếu có): Không

2. Chuẩn đầu ra của học phần

- *Kiến thức*: Sinh viên có được cái nhìn tổng quan về Logistics & ngành dịch vụ Logistics. Qua những tình huống cụ thể đề ra được giải pháp Logistics. Ứng dụng những thành tựu của sự phát triển công nghệ kỹ thuật, xây dựng hệ thống thông tin hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng cũng như cải tiến các phương pháp dự trữ, quản trị vật tư, xác định nhu cầu vật tư & dự báo nhu cầu vật tư, điều phối vận tải và quản lý kho bãi.

- *Kỹ năng*: Xây dựng và lựa chọn một giải pháp Logistics một cách linh động. Có khả năng phân tích, dự báo và điều phối thiết bị cũng như con người trong các hoạt động như vận tải, quản lý kho bãi, ... một cách hiệu quả nhất.

Kỹ năng mềm: Hiểu được vai trò của con người trong sự thành công của các chiến lược Logistics, từ đó phát huy tính sáng tạo để có thể phản ứng kịp thời trước sự thay đổi nhanh chóng của ngành. Qua những bài tiểu luận giúp sinh viên có được kỹ năng làm việc nhóm, cải thiện kỹ năng giao tiếp và ứng xử cũng như kỹ năng thuyết trình.

- *Thái độ*: Logistics đề cập đến tính tối ưu hóa trong các hoạt động, sinh viên cần có ý thức trách nhiệm trong quá trình học tập. Hiểu và ứng dụng kiến thức đã học vào môi trường làm việc thực tế sau này, luôn luôn học hỏi và phát huy tính sáng tạo để khẳng định bản thân trong nghề nghiệp cũng như mang lại lợi ích cao nhất cho doanh nghiệp.

3. Tóm tắt nội dung học phần: Sinh viên được cung cấp kiến thức về lịch sử hình thành cũng như vai trò của Logistics không chỉ trong giao nhận vận tải mà còn phát triển thành một ngành dịch vụ Logistics hoàn chỉnh. Một trong những nền tảng cơ bản để xây dựng các giải pháp Logistics là sản xuất tinh gọn và từ đó phát triển thành JIT. Khách hàng là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến doanh thu của doanh nghiệp, hoạt động Logistics giúp cải thiện dịch vụ khách hàng và tạo giá trị gia tăng. Hệ thống thông tin ảnh hưởng rất lớn đến quá trình đặt hàng và quản lý các hoạt động Logistics. Sự cải tiến của hệ thống này sẽ tạo được lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp. Người làm trong lĩnh vực Logistics cũng cần nắm vững kiến thức về nghiệp vụ cung ứng vật tư, quản lý các nguồn cung, lựa chọn phương tiện vận tải, xác định tuyến đường hợp lý cũng như phương pháp quản lý nguyên vật liệu, bán thành phẩm và thành phẩm tại các kho bãi.

4. Nội dung chi tiết, hình thức tổ chức dạy, học của học phần

4.1. Học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp với thực hành:

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điển đã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
Chương 1: Tổng Quan Về Logistics và Quản Trị Logistics	6			Các mốc thời gian và sự kiện lịch sử liên quan đến Logistics	
1.1. Những dấu mốc trong quá trình phát triển Logistics				Khái niệm Logistics qua các giai đoạn khác nhau 1PL 2PL 3PL 4PL 5PL Inbound Outbound Operation Reverse Logistics	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.1
1.2 Khái niệm Logistics				5 mối quan hệ có thể xảy ra giữa SCM & Logistics	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.2
1.3 Phân loại Logistics				Đối với nền kinh tế & đối với doanh nghiệp	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.3
1.4 Mối quan hệ giữa Logistics - chuỗi cung ứng – Quá trình phân phối				3 xu hướng phát triển của Logistics	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.4
1.5. Vai trò của Logistics				JIT, Kanban, Lean	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.5
1.6 Xu hướng phát triển của Logistics				7 nội dung chính của quản trị Logistics	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.6
1.7 Sự cần thiết phải quản trị Logistics				Chi tiết về 7 nội dung chính nêu trên	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 4.1
1.8 Quản trị logistics					-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 4.2
1.9 Nội dung quản trị logistics					-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 4.3
Chương 2: Ngành Dịch Vụ Logistics và Dịch Vụ Khách Hàng	6				
2.1. Logistics trong giao nhận vận tải				Vị trí tối ưu tạo điều kiện thuận lợi cho giao nhận vận tải, không để hàng tồn kho	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.1
2.2. Dịch vụ Logistics và ngành Logistics				12 phân ngành dịch vụ theo WTO	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.2
2.3. Xếp hạng năng lực quốc gia về logistics				4 nhóm dịch vụ Logistics	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.3
2.4 Kinh nghiệm phát triển logistics của một số quốc gia trên thế giới				Chỉ số LPI & các tiêu chí đánh giá môi trường Logistics	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.4
2.5 Ngành dịch vụ Logistics của Việt Nam				Kinh nghiệm của Singapore, Trung Quốc, Hàn Quốc và Nhật Bản	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.5
2.6 Định nghĩa về dịch vụ				4 cấp độ phân chia các công ty Logistics tại Việt	-Nghiên cứu trước:

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, diễn dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
khách hàng				Nam	+Tài liệu [1]: nội dung từ mục 5.1
2.7 Các yếu tố của dịch vụ khách hàng				Tính hiệu quả của hệ thống Logistics tạo nên giá trị dịch vụ khách hàng	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 5.2
2.8 Tầm quan trọng của dịch vụ khách hàng trong việc tạo ra lợi thế cạnh tranh				Trước giao dịch, trong khi giao dịch & sau khi giao dịch	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 5.3
2.9 Xây dựng chiến lược dịch vụ khách hàng				Mối liên hệ giữa Logistics và phân phối trong marketing mix	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 5.4
2.10 Quy định của nhà nước Việt Nam về dịch vụ Logistics				3 cấp chiến lược & 3 giai đoạn trong quản trị chiến lược Logistics	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 5.5
2.11 Giới thiệu một số dịch vụ khách hàng trong hoạt động Logistics tại Việt Nam				Các điều khoản về Logistics trong luật thương mại Việt Nam Giới thiệu chung về 1 số dịch vụ hiện có tại Việt Nam & dịch vụ tại 1 số công ty cụ thể	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 5.6
Chương 3: Giải Pháp Logistics	6				
3.1 Giải pháp Logistics				Tối ưu hóa về vị trí, thời điểm, lưu chuyển và dự trữ tài nguyên	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 3.1
3.2 Lean				Lean manufacturing, 7 loại lãng phí, 5S, PDCA & Six Sigma	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 3.2
3.3 Giới thiệu một số công ty cung cấp các giải pháp Logistics tại Việt Nam				Damco, kho CFS, CSC	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 3.3
Chương 4: Hệ Thống Thông Tin Logistics	6				
4.1 Tầm quan trọng của hệ thống thông tin trong hoạt động logistics				Hệ thống thông tin Logistics sử dụng hệ thống thông tin nội bộ	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 6.1
4.2 Chu trình đặt hàng – Sự cần thiết phải quản lý hệ thống thông tin				giúp cho việc xử lý đơn hàng nhanh chóng	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 6.2
4.3 Hệ thống thông tin trong hoạt động logistics- những bước cải tiến				6 bước trong chu trình đặt hàng & dòng thông tin thay đổi theo từng bước	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 6.3
4.4 Giới thiệu một số hệ thống thông tin của các công ty Logistics tại Việt Nam				Dòng thông tin truyền thống vs dòng thông tin giao dịch thương mại điện tử	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 6.4
				Maersk Logistics: MCS	

Nội dung chi tiết	Số tiết			Mục tiêu cụ thể	Nhiệm vụ cụ thể của sinh viên
	Lên lớp		Thí nghiệm, thực hành, điển dã		
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận			
				& MODS Hệ thống thông tin của FLDC	
Chương 5: Dự Trữ	6				
5.1 Khái niệm dự trữ				Trình bày khái niệm 6 hướng phân loại dự trữ	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 7.1
5.2 Phân loại dự trữ				Chi phí về vốn, chi phí cho các dịch vụ hàng dự trữ, chi phí kho bãi & chi phí rủi ro đối với hàng dự trữ.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 7.2
5.3 Chi phí dự trữ				EOQ, ROP, POQ, BOQ, QDM	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 7.3
5.4 Các mô hình quản trị dự trữ					-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 7.4
Tổng	30				

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

5.1. Điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, chuyên cần thái độ học tập: 20% điểm học phần.

5.2. Điểm thi giữa học phần: 20% điểm học phần. Hình thức thi: Tự luận

5.3. Điểm thi kết thúc học phần: 60% điểm học phần. Hình thức thi: Tự luận

6. Tài liệu học tập:

6.1. Tài liệu bắt buộc:

[1] GS.TS Đoàn Thị Hồng Vân, (2006) “ Quản trị Logistics ”, NXB Lao Động- Xã Hội.

6.2 Tài liệu tham khảo

[2] Trần Thanh Hải (2018), Hỏi & đáp Logistics, NXB Công thương.

7. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Đỗ Thanh Phong, sinh 16/01/1973,
- Chức danh, học hàm, học vị: thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Viện Kỹ thuật-Kinh tế biển, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Địa chỉ liên hệ: 951 Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu
- Email: dophongbrvt@gmail.com , điện thoại 0913172525
- Các định hướng nghiên cứu chính: Quản trị Logistics, Quản trị chuỗi cung ứng, Thống kê, quản trị kho hàng.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 24 tháng 12 năm 2018

**HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



TS. Mai Xuân Thiệu

ThS. Đỗ Thanh Phong

TS. Vũ Văn Đông

